

Buổi Họp Mặt "Lịch Sử" của KSCN Âu Châu

TORCY, một thành phố ở ngoại ô phía Đông Paris, hôm nay đã bước vào mùa Đông. Tuy không có tuyết rơi nhưng mưa gió toi bời. Ngoài trời lạnh và ướt át nhưng trong lòng người KSCN nghe ấm áp và hân hoan chờ đợi buổi Họp Mặt Tất Niên do anh em ở Âu Châu tổ chức cả tháng nay.

Từ sáng sớm, Anh Chí (Cựu GS của Trường Cao Đẳng Điện Học và là TTK của Trung Tâm QG Kỹ Thuật Phú Thọ) cùng với Anh Hiếu CN18, hai trong những thành viên sốt sắng nhất của Ban Tổ Chức, đã hoàn tất phần trang trí phòng họp để nghinh đón anh chị em.



Ngoài những khuôn mặt thường gặp như anh chị Lâm Dân Trường CN3 từ Liege, Belgique đến đã dành chức chụp hình nên khệ nệ mang theo bộ máy chụp hình Nikon mới toanh với cái ống kính to lớn nặng nề, đại sư huynh Tôn Thất Tiêu CN1 vẫn điềm đạm và từ tốn, anh chị Võ Văn Hoàng CN9 không ngại đường xa vẫn giữ phong độ đến từ Côte d'Azur - miền Nam của nước Pháp; kỳ này anh chị em được dịp hội ngộ với vài bạn khác như anh Nguyễn Hồng Lam CN6 - nguyên Hiệu Trưởng trường Cao Thắng, anh chị Hứa Vạn Thọ KS Điện K6 - một người bạn vui vẻ và có nhiều kinh nghiệm tổ chức họp mặt cho các đoàn thể, và các anh chị Vũ Đình Thuận, Nguyễn Thành Lập CN13, và Trần Ngọc Thanh CN15 vừa liên lạc lại

được với anh chị em KSCN ở Âu Châu.

Xa cách đã lâu nay được gặp lại, mọi người tay bắt mặt mừng, hân hoan trong tình đồng môn; đặc biệt là các anh cựu học sinh trường Kỹ Thuật Cao Thắng rất vui mừng được gặp lại thầy Lam.

Sau phần tiếp đón, mọi người tụ họp lại để chụp hình lưu niệm. Dù cho đã có nhiếp ảnh gia Lâm Dân Trường, anh em vẫn lấy máy riêng của mình chụp lia lịa có lẽ để cho ... chắc ?

Trong khi dùng cơm, anh Trần Kiêm Cảnh đã tường trình những thành quả của Đại Gia Đình KSCN từ Đại Hội Thế Giới Kỳ 1 năm 2006 tại San Jose, California và Kỳ 2 năm 2007 tại Washington, DC: Hội Ái Hữu Trường QG KSCN.

Buổi họp mặt tất niên này cũng là một dịp để anh em đề cử Đại Diện KSCN Âu Châu và bàn về việc tổ chức Đại Hội Kỳ 4 tại Paris. Mọi người đã hăng hái phát biểu và góp ý làm cho bầu không khí trở nên hào hứng và vui nhộn. Sau đây là những quyết định của tất cả anh chị em:

1/ Ban Đại Diện KSCN Âu Châu:

- Đại Diện: anh Võ Văn Hoàng CN9,
- Thư Ký: Phạm Văn Hiếu CN19, và
- Cố Vấn: Tôn Thất Tiêu CN1

2/ Anh chị em ở Âu Châu nhận lời tổ chức Đại Hội KSCN Kỳ 4 năm 2009 tại Paris, France, và

3/ Sẽ họp mặt ít nhất mỗi năm một lần.

Để hưởng ứng ý muốn của anh chị em muốn gặp nhau thường xuyên hơn, anh Thanh CN16 đã mời tất cả đến nhà anh chị ấy để vui Xuân Mậu Tý sắp đến, và anh chị Hoàng CN9 cũng tuyên bố sẵn sàng đón anh chị em đến Aix en Provence để giới thiệu Côte d'Azur, vùng trời nổi tiếng thơ mộng và quyến rũ của xứ Pháp.

Bussy Saint George, 10 Dec 2007

Trần Kiêm Cảnh CN3

Thân Làm Chồng

Phượng Hoàng Suu Tâm

Bẩm sinh ta đã hiền lành,
Từ khi lấy vợ, trở thành hiền khô
Còn nàng thuở ấy ngây ngô
Sau khi xuất giá thành cô “xếp sòng”
Suốt ngày oán trách với chồng
Lúc xưa thì vậy, giờ không còn gì

Cái hôm mà nàng Vu Quy,
Ta biết ta sẽ bị “đi” lai rai ...
Khô thân cho kiếp con trai,
Một lần lấy vợ, bằng hai lần mù
Lưng thì mỗi ngày mỗi gù,
Cây ba bốn jobs, để bù năng tiêu

Ngày xưa thì giống Tiễn Chiêu,
Nay thì tựa tựa lão tiêu phu già
Ngày xưa mỗi tuần tặng quà,
Bởi vì Stock đang đà đi lên
Ngày nay Stock đã lênh đênh
Thua ba bốn vỏ, buồn tênh mặt mày
Lương bổng không đủ trái bầy,
Tiền đâu quà cáp, như ngày xa xưa

Ngày trước nàng dạ, nàng thưa,
Nói năng dịu ngọt, cho vừa lòng anh
Anh tưởng hoa ở trên cành,
Bao giờ cũng đẹp, tươi xanh bốn mùa
Lời nói không mất tiền mua,
Nên anh ngọt lại cho vừa lòng nhau

Bây giờ chẳng hiểu vì đâu,
Nàng mang chứng bệnh, cứng đầu lạng càm
Còn mặt thì cứ hầm hầm,
Nàng trợn một cái, ta bầm mấy hôm
Việc nhà chẳng chịu trông nom,
Shopping một bận, ba hôm mới về
Nhà thì đang ở nhà thuê,
Phòng ốc chật hẹp, bốn bề ngổn ngang
Muốn tìm đôi vợ để mang,
Phải mất cả tiếng, bươi ngang đồ nàng

Ngày ngày đọc báo thời trang,
Hề ra một mới, nàng mang về liền
Nàng rất có khiếu xài tiền,
Nàng mà đã thích, mua liền chẳng tha
Tuần sau một khác mới ra,
Một mới tuần trước, lau nhà chẳng thương

Ngày xưa đón nàng ở trường,
Nàng hỏi về gấp, kéo mẹ nàng trông
Ngày nay về ở với chồng,
Mặc kệ chồng ngóng, chồng trông, chồng chờ
Còn nàng thì cứ hững hờ,
Nàng nói sáu rưỡi, mười giờ chưa xong

Suốt ngày đi chơi vòng vòng,
Đêm về là bệnh, bảo chồng đảm lưng
Quanh năm nàng mệt chùng chùng,
Phải mua đồ bổ, về chưng cho nàng
Đi bác sĩ đủ thuốc thang,
Cũng không chữa hết bệnh nàng hay la
Khi ta làm hết việc nhà,
Tự nhiên nàng khỏe, tức là ngủ ngon

Lúc nghĩ đến chuyện có con,
Nàng hừ một cái, chẳng còn thiết tha
Ra đường thấy vợ người ta,
Về nhà thấy vợ tu ... cha cho rồi!
Nhưng lỡ ăn kiếp ở đời,
Cẩn rằng chịu đựng, chờ thời đổi thay

Biết đâu sẽ có một ngày,
Ta có cơ hội, giải bày vợ hay
May ra vợ có nương tay,
Ta mới sống trọn kiếp này dài lâu
Làm chồng phải nhớ lấy câu,
“Nhất vợ, nhì trời”, đừng ầu phan thanh!



Ngày Xưa Thân Ái

Mai Xuân Thành CN10

Bạn hiền,

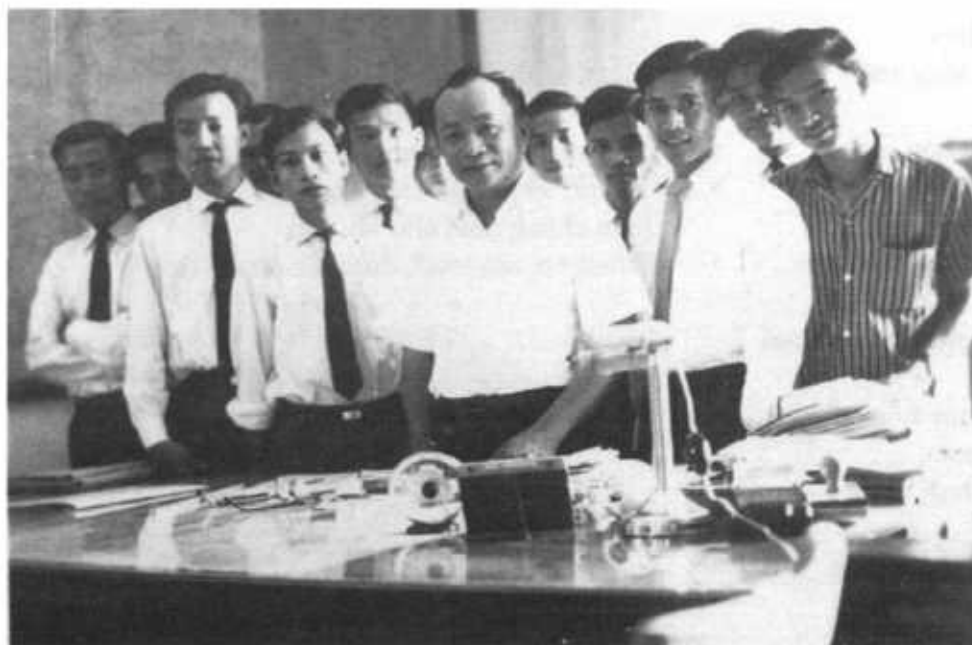
Trước mặt tôi là màn ảnh máy vi tính đang chiếu lại đoạn phim Thầy Trần Kiêm Cảnh đọc diễn từ trong tiệc tiếp tân của ngày Đại hội Kỹ sư Công Nghệ thế giới lần đầu tiên sau ba mươi năm ly tán. Vẫn với nụ cười thân tình và giọng nói ấm áp của ngày xưa thân ái, Thầy đã làm cho tôi xúc động bồi hồi. Cái video clip dài 8 phút này tôi đã mở ra xem đi xem lại nhiều lần, nhưng lần nào mỗi cảm xúc cũng tràn ngập lòng, cuốn tôi trở về một thời dĩ vãng thật tuyệt vời.

Trước khi chấm dứt Thầy không quên nhắc nhớ các giáo sư của trường. Thầy nói : “...*Nhờ tới quý Thầy tôi xin mạn phép nhắc lại Ông Giám đốc Văn Đình Vinh, người cha đẻ Kỹ sư Công Nghệ, một người Thầy mà đối với...(bị ngắt quãng vì ồn ào)...Rất tiếc Cụ Văn Đình Vinh nay đã qua đời. Theo tôi biết Cụ đã sống ở San Jose này. Nếu nay Cụ còn sống chắc Cụ cũng vui lắm !.....*” Một

người Thầy Công Nghệ đã không còn nữa, để chứng kiến ngày hội ngộ tung bừng của những môn sinh mà Thầy thương như con đẻ, ở một nơi không phải là Trung tâm kỹ thuật Phú Thọ, vào một thời điểm khó có ai mơ thấy được, nhiều năm sau ngày Trường bị xóa tên theo mệnh nước nổi trôi. Nuôi con nên vóc nên hình, công lao Cha Mẹ thật bao la như trời biển. Còn ân sâu nghĩa nặng của quý Thầy đã dốc tâm đào luyện cho môn đệ thành người hữu dụng và danh vọng cho xã hội thì biết lấy gì để so sánh cho vừa!

Xin mời Bạn, hãy cùng tôi thắp lên một nén hương lòng để tưởng nhớ Thầy Văn Đình Vinh, một vị Thầy đã cho Anh Chị Em ta hành trang vào đời không những chỉ có kiến thức và trí tuệ mà còn đầy ắp tình thương yêu của một người Cha dành cho nhiều đứa con mà đứa nào cũng nhận được phần đều nhau.

Những kỷ niệm êm đềm, đẹp đẽ của một đời người là những gì trân quý nhất, không dễ gì để mất đi được nhưng lại thật dễ để chia xẻ cùng nhau, với những người bạn đã qua một thời yêu dấu cũ. Hay với cả những ai còn mang nỗi hoài niệm về quãng đời thanh xuân thơ mộng. Học cùng Thầy, cùng sách, biết nhau cả thì có gì để mà giấu diếm hay khoe khoang. Kể chuyện tâm tình để nhắc nhớ về những ngày xưa thân ái cho vui thôi. Phải không, Bạn hiền? Mời Bạn thoải



mái cùng tôi trở lại mái trường Công Nghệ thân thương vào những năm 65...69. Tôi nói thoải mái là vì đi với tôi Bạn chả cần phải lo hộ chiếu hay visa gì cả. Cũng chẳng cần phải đổi tiền giấy nhỏ một đô, năm đô, để “thí cô hồn” cho những bộ mặt khó đăm đăm, nhăn nhó như khi phải ngồi ở các cửa khẩu nữa đâu. Tôi mượn được chiếc máy vượt thời gian rồi. Cứ lên ngồi, bấm nút, nhắm mắt lại, mở mắt ra là tới nơi thôi!

Nhớ lại trước năm 65 một chút, khi tôi đang chuẩn bị thi Tú tài đôi. Tôi cũng đã băn khoăn như bao học sinh khác là không biết nên theo học môn gì khi vào Đại học. Ba tôi muốn tôi thi vào trường kỹ sư, còn Mẹ tôi lại muốn tôi trở thành thầy giáo. Bà thường bảo “Con ồm yếu thì liệu học kỹ sư có nổi không? Mẹ thích con làm giáo sư hơn!” Tuy có ý kiến nhưng hai đáng sinh thành vẫn để tôi tự ý chọn. Lúc bấy giờ, đối diện nhà tôi có anh T. một kỹ sư thủy lâm, đi làm có xe đưa đón rất oai vệ. Cách nhà tôi vài căn cũng có hai anh em anh Ph. và Tr., anh Tr. tốt nghiệp Đại học sư phạm, hàng ngày đi dạy chạy một chiếc Mobylette máy ho khục khặc hoài, còn anh Ph. kỹ sư Công Chánh, làm trưởng ty, đi làm bằng công xa đáng hoàng... Nếu ở vào trường hợp của tôi, trước những “gương sáng” ấy, Bạn sẽ chọn học môn nào?! Nhưng nếu quyết định học kỹ sư thì nên chọn ngành nào? Cũng giống như anh 6 Nguyễn Sáu, tôi có cái duyên với Công Nghệ, qua một câu chuyện rất dễ thương và nhớ đời mà tôi sắp kể ra đây. Trong thời gian học thi, tôi cùng một nhóm tụ tập ở nhà một anh bạn đề gạo bài. Căn phố sát vách có một anh tên Sê, bạn tôi bảo anh đang học kỹ sư Phú Thọ. Vào giờ giải lao, chúng tôi thường ra ngồi ngoài ban-công chuyện trò và gần như lần nào cũng thấy anh Sê ngồi bên kia, vì không có vách ngăn giữa hai ban-công. Có lẽ thấy chúng tôi học chuyên cần và hiền lành nên anh thấy mến và lên tiếng hỏi thăm trước. Thế là chúng tôi như đang chơi vơi trên giòng nước gặp được chiếc phao, xúm lại “phòng vấn” anh về trường kỹ sư Phú Thọ. Anh cho biết anh đang học Công Nghệ và khuyên chúng tôi nên thi vào trường này. Trước đây, nghe nói tới kỹ thuật học

trò phổ thông “ớn” lắm! Nhưng qua anh Sê, chúng tôi thấy Công Nghệ có nhiều môn học hay quá và muốn “kết” liền! Khi thấy chúng tôi còn do dự, sợ không biết thi đậu nổi không vì mỗi năm trường dành cho dân phổ thông có 12 chỗ thôi, thì anh khuyến khích “Tôi thấy mấy bồ học dữ quá, chắc không rớt đâu. Cứ thử đi!” Lúc đó anh đang học năm cuối, sang năm anh sẽ là ông Kỹ sư rồi, nhưng lúc nào anh cũng khiêm tốn, bình dị và tươi vui. Giọng nói thân mật, gần gũi và đầy thiện ý của anh đã gây cho chúng tôi một niềm tin vào tương lai. Tôi nghĩ đó là một “ngõ rẽ” đầy may mắn (một hạnh ngộ) trong đời học trò cùng với nhóm bạn thân của tôi. Nghe lời khuyên của anh 5 Võ Kim Sê, chúng tôi đã “thử”, và may thay, có tới ba đứa đã trở thành đàn em Công Nghệ của anh. Thế đó, “mối duyên Công Nghệ” thật đậm thắm đã đến với tôi từ trước khi thi đậu vào trường nữa! Ra trường, làm việc cho Công ty đường, tuy bận rộn nhưng mỗi lần gặp là anh hỏi han rất kỹ về việc học của chúng tôi. Anh đã chỉ dẫn và mang những cuốn sách của riêng anh ra cho mượn để tra cứu thêm. Anh 5 Kim Sê ơi! Em còn nợ Anh mấy cuốn sách quý. Ngày sập trời, bọn “ba mươi” lũng xục khu nhà Anh em mình đã ở, trong chiến dịch gọi là “truy quét tàn dư văn hoá đồi trụy và phản động”, khuôn đi hết nguyên một tủ sách của gia đình em, không cần biết đó là sách gì, trong đó có những sách Anh cho mượn. Biết lấy gì để trả lại cho Anh đây! Cho tới hôm nay, sau hơn 40 năm, qua biết bao cuộc bể dâu, mối thân tình của Anh và tôi vẫn y như ngày nào!

Một khung trời mới lạ và đầy hấp dẫn đón chào ngày tôi bước chân vào trường Công Nghệ. Vì đã chuẩn bị tinh thần nên đối với các môn học kỹ thuật mới mẻ tôi xem là những khám phá kỳ thú dù có lúc cũng phải cố gắng một cách vất vả! Như ngày đầu tiên học Cơ xương, bắt thăm Máy Dụng cụ trúng ngay Ông khổng lồ Titan ! Tên học trò trung học phổ thông ồm yếu là tôi đã đổ không biết bao sức lực cho chiếc máy mà ai cũng sợ này ! Bây giờ nghĩ lại, tôi cũng không biết vì sao lúc đó tôi chả ngán tí nào cả ! Trong truyện truyền kỳ, ông khổng lồ Goliath quyền lực biết bao mà còn

bị anh chàng tí hon David hạ mà! Tôi đã tinh táo vượt mô hôi để khuất phục anh chàng Titan kịch cộm này thôi.(Nói ngay tinh, còn có con đường nào khác nữa đâu!) Bất chấp chiếc mâm nặng nề, phải bặm môi, phùng má mới xoay cho được, và cái “xa dao” vận muốn treo tay nó mới nhúc nhích, tôi đã cố công tạo được những thành phẩm mà Ông Thầy Peret đo đạc xong là gật gù làm cho thằng nhỏ lên tinh thần quá trời ! Chỉ có một điều làm tôi bận tâm lắm, là chỉ sợ Mẹ tôi lo, nên mấy tháng đầu,sau những giờ học Cơ xương về nhà, dù mệt nhọc bơ phờ đến đâu cũng làm bộ khoẻ khoắn, nhún nhảy, huýt sáo vang nhà cho Mẹ tôi đừng chú ý!

Tinh tôi thấy cái gì mới lạ là thích lắm (nói ham của lạ chắc không sai!) và môn học mà tôi thích thú đến say mê là môn Kỹ nghệ họa. May mắn là chúng tôi được học môn này với Thầy Văn Đình Vinh. Thầy dạy cả hai lớp học riêng, cho Nhóm A (học sinh từ trung học kỹ thuật) và Nhóm B, gồm 12 tên ngơ ngáo chúng tôi, nhìn vào các bản vẽ như lạc vào rừng rậm! Phải học thế nào cho đến năm thứ hai là hai nhóm sát nhập làm một. Yêu cầu khó khăn này phải làm cho được bằng mọi giá. Chúng tôi cố gắng miệt mài và Thầy cũng đã vất vả không kém. Nếu lúc đó có ai ghé thăm lớp học, mới thấy công khó và sự tận tâm của Thầy. Nếu chúng tôi còn nhỏ hơn một chút, chắc Thầy phải cầm tay để tập cho vẽ quá! Ngày đó, tôi đã tâm cảm được một điều là dạy cùng một môn học cho hai nhóm có trình độ khác biệt một trời một vực, Thầy đã làm hết sức mình, giống như dạy cho những học trò học dở, đầu óc còn u tối, theo kịp một nhóm học sinh giỏi vậy. Muốn làm được việc này, ngoài lương tâm của một giáo sư, Thầy còn cho chúng tôi tình thương yêu của một người Cha, tận tụy chăm sóc cho những đứa con thua kém các con khác. Từ ngày ra trường, và cho mãi đến hôm nay, qua biết bao nhiêu thăng trầm của cuộc đời luân lạc, mỗi lần nghĩ đến Thầy là tôi đều có cảm tưởng như trên đường thiên lý nhọc nhằn, được dừng chân ngồi nghỉ dưới gốc một cây cao sừng sững đang toả bóng mát thật bao dung để thấy lòng êm ả vô cùng.

Thầy nói chuyện rất nhờ nhẹ và giảng bài cũng thế nên tôi thường ngồi ở hàng ghế đầu để nghe cho rõ. Có lẽ nhờ có “hoa tay” nên học vẽ nhanh và hay thắc mắc, hỏi này hỏi nọ, nên Thầy chú ý đến tôi nhiều hơn và hay nhờ tôi làm một số việc nhỏ như gom bài tập, phát bài...Có khi, trong giờ học Thầy phải đi ra ngoài, thường nhờ tôi làm “phụ giáo”, chỉ thêm chút ít những gì tôi biết cho bạn nào cần giúp (chữ “phụ giáo” mới nghe tưởng là “bánh” lắm, nhưng thực ra không phải đâu, nó có nghĩa là người phụ giúp chuẩn bị học liệu cho giáo viên tiểu học, do đám bạn đặt ra để chọc ghẹo tôi mà thôi!). Tuy vậy, cái “uy tín” này của tôi cũng được 11 anh chàng kia chấp nhận một cách thật dễ dãi và vui vẻ mới ngộ chứ! Bằng chứng là mỗi lần muốn “xin xỏ” Thầy cái gì đó thì tụi nó lại đẩy tôi ra, làm như là chỉ có tôi xin mới được thôi! Tí dụ như : “ Ngày mai, mày xin Thầy chờ lên Công trường Điện lực 33-66 trên Thủ đức nghe mày!” Nghe êm tai quá xá! Cái cơ sở Điện lực tôi đang xây cất này có quá nhiều thứ để học hỏi. Nhưng không phải chỉ có thế để hấp dẫn chúng tôi. Trên đó còn có những huynh trưởng Công Nghệ, tuy rất bận rộn nhưng đón tiếp đàn em thật nồng hậu. Lần nào tôi xin Thầy cũng cười và gật đầu. Thế là cả lớp hí hửng thu dọn sách vở gói trên văn phòng rồi lên xe. Chiếc xe Falcon màu xanh rêu to tướng của Thầy rồi cũng đủ chỗ ém được tôi một tá sinh viên kỹ sư, tuy lớn đầu rồi mà vẫn còn đáng được xếp hạng ba, chỉ thua có ...qui và ma mà thôi!

Kể chuyện Công Nghệ mà không nói tới những nụ cười thì thiếu sót lắm Bạn hiền ơi! Mời bạn tiếp tục đi với tôi lên Công trường 33-66 nhé. Bao đảm với bạn, lên đó nhìn thấy các anh dù bận tíu tíu nhưng lúc nào cũng cười là bạn sẽ thấy ấm lòng lắm! Xe lên tới nơi là Thầy sẽ bàn giao tụi tôi cho các anh hướng dẫn đi xem các nơi. Nếu tôi nhớ không lầm, lúc đó Thầy làm Giám đốc Chương trình nhiệt điện này, và huynh trưởng Công Nghệ thì thường gặp các anh Lê Minh Quân, Lâm Dân Trường, Nguyễn Sáu...Xuống xe là Thầy đi trước. Thầy đi nhanh lắm, những bước thật dài và mạnh chứng tỏ lúc nào Thầy cũng bận,

phải tranh thủ thời gian. Các anh ra đón. Thế là từ ngoài xe chúng tôi thấy được những nụ cười... Bọn “phá phách” là chúng tôi vẫn hay “thấy mặt đặt tên” cho vui và dễ nhớ, nhờ thế mà mấy chục năm sau vẫn không quên bạn ạ! Thầy “cười mỉm”, anh 3 Minh Quân “cười cười mở”, anh 6 Nguyễn Sáu thì “cười thoải mái”, còn nụ cười của anh 3 Dân Trường thì thôi ... hiển hết biết, tại tôi gọi là “cười Như lai”! Trong suốt mấy năm học tôi nhớ ít khi Thầy cười thành tiếng và không bao giờ thấy Thầy tỏ ra bất bình chuyện gì cả. Trên khuôn mặt hiền từ của Thầy luôn phảng phất nụ cười dịu dàng. Mà hình như, Thầy thường cười bằng ánh mắt nhiều hơn.

Nói tới đôi mắt cười, tôi xin kể thêm một kỷ niệm vui có một bức chân dung thật sống động mà chắc có nhiều Anh Chị đã từng ngắm qua. Chỉ sau một năm nhập môn là tôi đã trở thành một thằng em “được việc” của các anh “chức sắc” vì tính sốt sắng, nhanh nhẩu mỗi khi được sai phái. Vui nhất là cuối năm, có Dạ vũ tất niên, một sinh hoạt truyền thống rất được hâm mộ của Công Nghệ. Lễ hội được tổ chức thật trang trọng và rình rang nhờ quý Thầy và các anh chị kỹ sư đã ra trường ủng hộ rất hào phóng. Thế nhưng, khi sắp đặt cho nhóm “bị gậy” đi hành nghề thì hình như cũng hơi...lo lo! Vì ai cũng ngại đến gặp huynh trưởng vừa tặng tiền vừa cho “miễn phí” vài bài “morale”! Trong danh sách phân công cho tôi có Chị Cá Quách Thị Thu. Nếu đừng có ai nói gì hết thì tôi sẽ lên đường lòng vui phơi phới, đằng này có anh còn “nhận định tình hình” rằng : “Thằng Thành mặt mũi hiền lành, đi xin tiền chị Thu là ...hợp cảnh rồi! ” Và, lại còn dặn với theo: “ Nói phòng xa, nếu bà chị giảng “morale” thì cứ cười, ngậm họng ăn tiền nghe mấy!”....Trời ơi. Sao vậy?! Nếu Chị Cá có đọc những giòng chữ này xin Chị đừng cười và trách mấy cậu em ấu ố. Kể chuyện xưa cho vui thôi. Khi vào trường, tôi đã hãnh diện vì có hai bà chị Công nghệ và hâm mộ lắm, rất muốn diện kiến, nhưng nghe nói vậy cũng hơi “rét” chứ! Cuối năm, thời tiết mát mẻ, gởi xe ở gần bùng binh chợ Saigon xong, bước vào trụ sở trung ương Hoà xa Việt Nam mà vẫn còn rịn mồ hôi! Lòng

“nặng trĩu ưu tư” tôi bước chậm dọc theo hành lang để ngắm nhìn những bức chân dung của các vị Giám đốc Hòa xa treo trên tường. Sau những bức hình của các ông râu xồm là hình của Thầy Văn Đình Vinh. Tôi đứng yên và ngắm khá lâu, bức ảnh rất đẹp, trông Thầy thật nghiêm nghị và hình như Thầy đang cười với tôi. Cười bằng ánh mắt. Bức ảnh đẹp sống động đã tạo một ấn tượng mạnh khiến tôi vui và thư thái trở lại. Vừa lúc đó, một bác tùy phái bước đến hỏi và đưa tôi vào văn phòng của Chị Thu. Phòng làm việc của Chị rộng rãi và trang nhã gây cho tôi một cảm giác ấm cúng. Từ sau bàn giấy thật to Chị đứng dậy vui vẻ tiếp đón. Bạn hiền ơi! Nếu có ai chưa bao giờ thấy Chị ngồi trong văn phòng Chánh Sự vụ ấy và gặp Chị ở một nơi khác sẽ không nghĩ một phụ nữ với dáng vẻ thanh nhã và vui tươi ấy là một kỹ sư, chứ đừng nói là kỹ sư Công Nghệ, không ai tin đâu! Nhìn Chị cười là tôi thấy “phê” quá! Chị ân cần hỏi han đủ thứ, từ chuyện học đến tổ chức tất niên chứ không nói.....gì khác! Trước khi tiễn tôi ra về chị cho một bao thư “nặng” hơn của mấy anh trai nữa. Theo hành lang ra ngoài, tôi dừng lại nhìn chân dung của Thầy và cười thầm “...thì ra, mấy ông anh chỉ nghe tin đồn rồi lo thôi! ”.

Tưởng nhớ Thầy Văn Đình Vinh và môn Kỹ nghệ họa tôi phải nhắc đến một người bạn hiền của Công Nghệ 10. Đỗ Văn Chơn, một kỳ tài độc nhất vô nhị của trường về môn học quan trọng hàng đầu này. Tôi không nói quá lời đâu. Chơn từ Cao Thắng vào Công Nghệ. Những học sinh kỹ thuật giỏi Kỹ nghệ họa là điều hiển nhiên, nhưng Chơn là tác giả của những bản vẽ toàn bích, đúng và đẹp từ bố cục cho đến từng nét vẽ, chữ viết. Trong đời làm việc kỹ thuật tôi chưa từng gặp một bản vẽ của một người nào khác đẹp hơn. Tôi đã thường lần la xem Chơn vẽ để học hỏi thêm. Nếu được một lần tận mắt chứng kiến thì bạn mới tin những điều tôi vừa nói. Bạn còn nhớ chứ. Vẽ một góc vuông có “bo” tròn thì mình quay compas một phần tư vòng trước, rồi dùng bút nối hai đầu của cái vòng cong đó là xong. Khéo tay thì nét vẽ xuống, vụng thì “mụn” sẽ nổi lên! Chơn cũng làm y như mình thôi. Nhưng khi nối hai đầu phần tư vòng tròn

Chơn đặt bút thật nhẹ, kéo cho chỗ giáp mí hơi khuyết một chút (nếu không khuyết thì cũng chắc ăn là không nổi cộm, đó là “bí quyết” mà Chơn đã truyền nghề cho tôi), rồi dùng đầu kim nhọn của compas gạt nhẹ cho đầy đặn mí nổi của nét vẽ. Sợ chưa? Chắc bạn mới nghe lần đầu phải không? Cần cù và sáng kiến như thế vẽ không “hết xẩy” sao được! Chơn là người bạn đáng quý, không chỉ vì tận tình với bạn bè thôi, mà còn rất hiền. Ít nói, chỉ cười thôi.

Tôi và Chơn là hai thái cực nhưng quý mến nhau mới lạ chứ! Chơn điềm đạm còn tôi thì lúc nào cũng đùa được. Chọc ghẹo cho vui nhưng có tên muốn nổi sùng, còn Chơn thì chỉ cười hiền lành chẳng bao giờ giận cá. Có một hôm Chơn hỏi tôi: “Mày là dân phổ thông mà sao vẽ cũng “độc” quá vậy mày?!” Tôi cười hỏi lại: “Ừa. Mày không nghe nói kiếp trước tao là kỹ sư Công nghệ sao?” Chơn trợn mắt: “Hỏi trước cũng có kỹ sư Công nghệ nữa hả? Mà làm việc ở đâu?” Nghe tôi bảo “làm việc trên thiên đình” bạn hiền cười hà hà rồi phán: “Ồ trên thiên cung sướng muốn chết còn xuống đây làm chi! Mày bị sa thải hả? Hay ở trên hồng có bán rượu?” Tôi chép miệng như tiếc rẻ: “Rượu ngon ề hề mày ơi. Tiên nữ xinh như mộng nhưng khô một nỗi là chai rượu nào cũng có cái lỗ nhỏ dưới đáy, còn các nàng tiên thì.....” (Xin phép ngưng kể tiếp chỗ này để khỏi bị rầy nghe Bạn hiền!) Nghe xong, Chơn cười cười rồi bỏ đi chỗ khác.... Chơn thân mến, tôi không biết giờ này Bạn đang ở đâu. Nếu đọc được những giòng chữ này, chắc Bạn sẽ dành ít phút để tưởng nhớ Thầy Văn Đình Vinh, người Thầy kính yêu của Anh Chị Em mình, đã một đời cống hiến tài năng cho nước nhà nói chung, và trường Công Nghệ nói riêng, qua những chức vụ chỉ huy các cơ sở kỹ thuật có tầm vóc quốc gia và còn dành thêm thì giờ và tâm lực cho việc đào tạo nhân tài để phát triển kỹ nghệ, canh tân và xây dựng một đất nước phú cường. Tôi nhớ có lần tranh luận, tôi nói “...đứa nào Thầy cũng thương như nhau.” Thì Bạn cãi lại “...nhưng mà hình như tao thấy Thầy thương tao và mày hơn mấy thằng kia một chút

xiu!! ” Đọc lại chuyện cười vừa rồi, chắc Bạn sẽ rủa thầm “thằng qui này, già đầu rồi mà còn khoái bông đùa!”. Có phải vậy không, Bạn hiền?

Xin phép dừng bút nơi đây. Kính chúc quý Thầy Cô, huynh trưởng và các bạn những điều tốt đẹp nhất.

Thân ái,

Mai Xuân Thành CN10

Tập Làm Văn

Đề Bài: Em hãy phân tích đoạn Thuý Kiều trao duyên lại cho Thuý Vân

Bài Làm:

Đây là một sáng tạo lớn trong cả văn học lẫn kinh doanh. Hiện nay chúng ta mới có những hợp đồng về buôn bán, xây dựng... vậy mà Nguyễn Du, một Nhà Thơ lớn cách chúng ta gần hai trăm năm, đã đưa ra một Hợp đồng mới “Hợp đồng kinh tế - tình cảm”. Đầu tiên, Thuý Kiều đã hẹn ước với Kim Trọng suốt đời. Nhưng sau đó, do cô trực trặc từ bên A (Thuý Kiều) nên nàng Thuý Kiều đã tự ý huỷ hợp đồng hẹn ước với bên B (Kim Trọng) Chính do sự huỷ bỏ này mà Kiều đã phải bồi thường thiệt hại cho chàng Kim một trăm ngàn. Vì vậy nàng đã thốt lên:

“Trăm ngàn gửi lạy tình quân
Tơ duyên ngắn ngủi có ngần ấy thôi”

Đường về nhà em tuy gần mà xa dịu vợi

Đoàn Minh-Bảy CN17

Sau khi có kết quả Tú Tài phần hai Kỹ Thuật Đà Nẵng, tôi khẩn gởi vào Sài Gòn để tìm một trường đại học nào đó để thi. Đích của tôi nhắm đến là trường Quốc Gia Kỹ Sư Công nghệ (Phú Thọ) rồi mới thi vào các trường khác như là Đại học Sư phạm, Nông Lâm Súc, Kiến Trúc... nếu không đậu thì sẽ ghi danh học trường Khoa Học hay trường Vạn Hạnh.

- Bây, con vào hồi nào đó? Học hành thi cử thế nào? Chú họ tôi hỏi khi tôi đến thăm ông.

Chú tôi là sĩ quan quân đội Việt Nam Cộng Hoà, ông tốt nghiệp tú tài hai Kỹ thuật Cao Thắng Sài Gòn.

- Con đã đậu tú tài hai kỹ thuật rồi chú ạ! Con vào đây để thi vào trường Quốc Gia Kỹ Sư Công Nghệ.

Chú tôi khen và khuyên bảo:

- Vậy mấy giỏi quá! Nhưng chú khuyên con nên chọn một trường nào khác để thi để đậu hơn chứ trường Kỹ Sư Phú Thọ mình khó chen chân vào đó lắm con ạ!

- Sao vậy chú?

Chú tôi tâm sự :

- Chú đã từng, các bạn của chú đã từng và cuối cùng cũng phải vào quân ngũ cả.

Tạm biệt chú tôi, trong lòng phân vân. Tôi quyết định phải tìm một trường nào đó để luyện thi. Trên đường Lê văn Duyệt có trung tâm luyện thi Trường Sơn bề thế, bên ngoài có quảng cáo tên của hai vị thầy giáo nổi tiếng Sài Gòn thời bấy giờ về toán, lý là Cù Anh Hưng và Vũ Mộng Hà. Tôi về nhà xin tiền anh tôi để ghi danh học luyện

thi chỗ này.

- Trong các anh chị ngồi đây có ai là người Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định không? Thầy Cù Anh Hưng hỏi cả lớp luyện thi trong giờ học đầu tiên.

Tôi ngồi im không nhúc nhích, tôi sợ lộ dân nẫu của mình, và để thăm dò tại sao ông thầy Sài Gòn này hỏi như vậy, tôi thấy không ai trả lời.

Thầy Cù Anh Hưng nói tiếp:

- Như vậy các anh chị gặp may đấy! Nếu có mấy thằng Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định mà đi luyện thi nữa thì các anh chị khó mà địch lại họ, học sinh ngoài đó chịu khó và giỏi nữa, các anh chị coi chừng đó!

Sau khi nghe người thầy nổi tiếng này phát biểu, lòng tôi bớt phân vân, phần khích lệ thường làm cân bằng lời khuyên của chú tôi, tôi phải cố gắng... thế là cuộc sôi kinh nấu sử bắt đầu...

Sĩ tử ngồi bên cạnh tôi là một cô gái, mặc áo dài trắng, khuôn mặt không đẹp nhưng rất dễ thương, rất tiểu thư, đôi mắt cứ nhìn đắm đắm theo tiếng phấn của thầy, cuối xuống ghi ghi chép chép, tóc xoả xuống bờ vai gầy, hộp bút đẹp làm ranh giới giữa tôi và nàng. Nàng chưa thốt lên lời nào nên tôi chưa biết nàng dân tỉnh hay dân Sài Gòn.

Hôm sau, tôi đến trước ngôi vào chỗ cũ đầu bàn. Nàng đến sau, cất giọng xin vào chỗ cũ bên cạnh tôi, nghe giọng nói tôi đoán nàng không phải là dân Sài Gòn.

- Bạn ở Sài Gòn hay ở tỉnh khác vào luyện thi? tôi hỏi nàng khi đang ngồi chờ thầy đến.

- Tôi ở Đà Nẵng, còn bạn cũng vậy phải không? nàng trả lời và hỏi lại tôi.

Giọng nói của tôi rặc Quảng Nam Đà Nẵng nên nàng nhận ra ngay, thế là tôi có đồng hương bên cạnh cùng sôi kinh nấu sử.

Sau buổi học tôi thường thấy người chị nàng, đưa nàng về trên xe Honda PC; còn tôi đứng chờ xe lam đưa đón. Hồi đó, Sài Gòn không có xe buýt mà chỉ có xe lam xịt khói "thơm" mù trời cùng tiếng rống mỗi khi tăng ga vượt mặt. Sau này anh Bốn tôi dành dụm được ít tiền, thấy tôi đi xe lam vất vả và để khích lệ tôi học tập nên mua cho tôi chiếc mobylette để đi học.

Nàng thấy tôi đi xe gắn máy, nàng nhờ tôi chở về. Tôi làm sao từ chối lời đề nghị hay ho này được? Đường về nhà nàng, có hàng cây xanh mát, đường rộng thênh thang, ngồi phía sau nàng hay hỏi tôi về toán học, vật lý học mà nàng không hiểu trong lớp... tôi vui vì được người đẹp tin cậy.

- Xe sao vậy? nàng hoảng hốt khi tôi tắt xe vào lề vì chết máy.

- Chắc bu-gi bị chết rồi! tôi lo lắng trả lời.

Sau một hồi chúi súc, rồi thử lửa, rồi leo lên leo xuống đạp đồ mớ hôi hột, xe vẫn không nổ, nàng vẫn đứng vịn yên sau để tôi đạp cho cân bằng không một chút ngại ngùng. Cuối cùng, hai đứa dắt bộ, nàng leo đèo theo sau như cùng cam cộng khổ, đến tiệm sửa xe mua bu-gi mới và lại lên đường về nhà nàng với nắng đẹp, với bóng mát cây xanh và với tiếng hát khe khẽ của nàng.

Sau ba tháng dùi mài kinh sử, ngày thi gần kề, ngày học cuối cùng tôi cũng chờ nàng về, nàng mời tôi vào nhà uống nước. Nhà nàng giàu có, có nhiều loại xe dựng trong nhà nhưng nàng không muốn đi chỉ muốn được ngồi sau chiếc xe mobylette cả tảng của tôi, tôi thật cảm động khi biết điều này. Chúng tôi chia tay nhau và hẹn gặp lại sau này.

Sau khi thi xong trường QG Kỹ Sư Công Nghệ, tôi còn phải lo đi thi vào trường Kiến Trúc, Vạn hạnh... nên tôi quên bằng nàng.

Được tin trung tâm QG Kỹ Thuật có kết quả thi tuyển, tôi rất lo lắng. Khi thấy tên tôi trong danh sách trúng tuyển, tôi mới hết lo và mừng vui khôn xiết. Tôi chợt nhớ tới nàng.

- Reng... reng... reng, tiếng chuông nhà nàng vang lên sau khi tôi bấm vào.

Nàng ra mở cửa với khuôn mặt nửa vui nửa buồn.

- Tôi đến để báo tin vui của tôi đây, tôi nói.

- Đậu rồi hả? nàng hỏi.

- Đúng vậy! Còn bạn thì sao? tôi hỏi lại.

- Rớt rồi! Chúc mừng sĩ tử đồng hương nghe! nàng nói giọng buồn hiu.

Nàng thi vào trường Đại học Sư Phạm, nhưng đâu có sao! Nàng sẽ ghi danh học đại học Khoa Học mà! Lòng tôi không còn hào hứng như trên đường tới đây. Tôi và nàng ngồi nói chuyện một lát và nàng cáo từ để đi công chuyện với Ba nàng.

Hai tuần sau, tôi nghĩ nàng thích chè Hiến Khánh, nên ghé thăm nàng rủ đi ăn chè coi như khao thi đậu. Tôi bấm chuông và chờ đợi trước cổng nhà nàng.

Người phụ nữ giúp việc vừa mở cửa vừa hỏi tôi:

- Cậu có phải là cậu Bảy không?

- Dạ phải! Chào thăm!

- Cô chủ gọi cho cậu thư này!

- Cho con gấp cô chủ được không thăm?

- Cô chủ đã đi Mỹ cách đây hai hôm. Nghe ông chủ nói đi du học tụi gì đó!

Tôi cầm lá thư, nhét vội vào túi áo, không dám đọc tại chỗ. Đường về nhà chỉ còn tiếng rống của xe lam và mùi xịt khói "thơm" của nó. Ánh nắng buổi chiều chiếu xuyên qua trần xe yếu ớt. Sao nàng không cho tôi hay để đưa tiễn dù chỉ một lần, miễn man suy nghĩ, tôi chợt nhớ mấy câu thơ của Thâm Tâm để làm vui đi nỗi sầu:

*Đưa người tôi không đưa qua sông
Sao có tiếng sông ở trong lòng*

Bóng chiều không thắm không vàng vọt
Sao đầy hoàng hôn trong mắt trong
Về nhà, lên gác, tôi vội đọc thư nàng:
"Chàng Sĩ Tử Đồng Hương yêu mến!"

Hôm gặp nhau ở nhà em, không phải em buồn vì thi rớt, mà em buồn vì phải xa Việt Nam, xa những hàng cây đưa em về, xa những người mới quen thân thiết. Em sợ không vượt qua thách thức của con tim mình nên không dám ngồi lâu đối ẩm với anh. Chắc còn lâu lắm, dù trên đất Mỹ phồn hoa đô hội, em mới quên được chiếc xe mobylette, những ngày học ở lò luyện thi Trường Sơn. Chúc anh học giỏi để trở thành Kỹ Sư Công Nghệ.

Giữa giọt nước tôi xin vẽ như lá

Trên cây đôi mai mốt mãi mùa thu
Nàng Sĩ Tử Đồng Hương"

Sau khi đọc lá thư nàng, tôi thấy vui lên một chút vì nàng còn nhớ đến tôi. Thật lòng, tôi với nàng chưa nói yêu thương, chưa có lời ước nguyện, mà tấm lòng của nàng làm ấm áp đời tôi. Tôi chúc cho nàng gặp nhiều may mắn trên đường công danh sự nghiệp nơi xứ lạ quê người. Còn tôi ngày mai đây tôi sẽ bước vào một trường tiếng tăm, chắc sẽ gặp nhiều đồng môn vui tính để đi hết đời sinh viên tươi đẹp nhất đời.

Đoàn Minh-Bảy CN17

Ơn Thầy

Trong lớp học giờ đạo đức, thầy giáo đang giảng về công ơn của thầy cô.

Thầy giáo hỏi cả lớp: - Các em hãy cho thầy biết một câu ca dao về người thầy.

Lớp im lặng.

Thầy giáo móm ý: - Câu này có 2 chữ "mày" và "nên"

Lớp tiếp tục im lặng.

Thầy giáo lại móm ý - Câu này có cả 2 chữ "không" và "đố".

Lớp lại tiếp tục im lặng.

Thầy giáo điên tiết: - Câu này có 6 chữ, có cả 2 chữ "thầy" và "lâm". Đây là câu gì?

Cuối lớp có 1 cánh tay rụt rè giơ lên.

- Em cho biết đó là câu gì?

- Thưa thầy đó là câu..."Lâm thầy mày không nên đố"

PH kể

Thần cũng hiểu ... lâm

Hai vợ chồng cùng 60 tuổi, kỷ niệm 40 năm ngày cưới. Một vị thần hiện ra cho mỗi người một điều ước. Bà vợ xin trước, bà suy nghĩ một giây:

- Ước gì tôi được một chuyến du ngoạn trên chiếc thuyền tình Queen Mary.

Thần hóa phép, bà thấy mình ngồi đông đưa trên chiếc du thuyền lộng lẫy. Thấy vợ đã biến mất, ông mắt lim dim rồi ra điều ước:

- Ước gì tôi có một bà vợ trẻ hơn tôi 30 tuổi.

Thần hóa phép, ông chồng hóa thành cụ già 90 tuổi.

PH kể



Tường Trình về buổi Họp Mặt KSCN tại Sài Gòn 2/2008

Nguyễn Văn Thái CN11

Theo thông lệ, các Đại Sư huynh Khóa 1 luân phiên đứng ra tổ chức buổi Họp mặt thường niên vào một ngày gần Tết cho các anh em KSCN đang có mặt ở VN về dự.

Năm nay do anh Lê Văn Đình trách nhiệm. Buổi họp đã diễn ra vào chiều tối ngày 17/2/2008 tại nhà hàng Vạn Xuân số 36 đường Phạm ngọc Thạch, Q.3, TP HCM. Tất cả có 35 người đến dự, trong đó gồm 31 KSCN các khóa và thêm 4 vị Phu nhân.

Khóa 1 có anh Đình và anh Nghiệp, còn chị Quách Thị Thu bận việc có thông báo trước không đến. Các khóa đều có người đại diện, đặc biệt có 2 anh từ nước ngoài về VN dịp Tết, cùng đến dự là Anh chị Nguyễn Võ Đức CN2, và anh Văn Đình Thanh CN8.

Sư huynh Võ Sáng Nghiệp vẫn điềm tĩnh, chậm rãi, còn Sư huynh Đình vẫn hoạt bát oai phong, tiếng “moa” lẫn tiếng cười giòn vang sáng khoái vang xa. Mừng vì các Sư huynh đã qua cái tuổi “cô lai hy” mà vẫn khỏe mạnh. Nhìn anh V

Đ. Thanh, mọi người đều nhắc đến Thầy Vinh. Các bạn trẻ khóa 17, 18, 19 nay tóc cũng đã điểm màu.

Mở đầu là những phút để họp hành, anh Đình nói rất hăng say: Anh giới thiệu, chúc Tết, nêu lý do họp, kể các chuyện linh tinh và chuyện đi họp ở Mỹ, v.v... cuối cùng cuộc họp chuyển qua về tổ chức nhân sự:

- Ban Đại diện liên lạc đương nhiệm, Anh Hương cũng như anh Liêm, sức khỏe đang kém nên yêu cầu người khác thay thế, qua đề nghị được nhất trí, cuộc họp chỉ định một Ban liên lạc mới gồm có 3 người:

Anh Nguyễn Văn Thái CN11

Anh Lê Đình Tiến CN13

Anh Nguyễn Anh Tiến CN17

- Việc cử người đi họp ở Toronto vào tháng 8/08, anh Đình và chị Thu đã có kế hoạch đi công việc riêng, cho nên được đề cử làm Đại diện anh em trong nước.

- Đề nghị các Anh em thường dùng phương tiện trên internet, email để liên lạc với nhau nhanh và tiện lợi hơn.

- Lần họp mặt năm tới cũng dự kiến ngay sau Tết ÂL, trước ngày Rằm tháng Giêng và phải thông báo sớm hơn để có nhiều anh em đến dự, nhất là đề số anh em ở nước ngoài biết có thể kết hợp về VN dịp Tết và cùng dự.

Phần sau đó chuyển qua buổi tiệc, Anh em vừa ăn vừa hàn huyên nói chuyện vui vẻ.

Người tường trình: Nguyễn Văn Thái



Một thử thách mới cho chính quyền Hà Nội

GS Lê Mạnh Hùng

Đầu tháng này, trên 20,000 công nhân đã đình công để đòi tăng lương tại một cơ sở của Đài Loan sản xuất giấy cho công ty giấy thẻ thao không lỗ Nike của Mỹ. Gần một tuần sau, khi công ty đồng ý mọi yêu sách thì cơ sở này mới được mở cửa sau một cuộc đụng độ nổ ra hai ngày sau khi công nhân đình công.

Cuộc đình công phản đối này chỉ là sự kiện xảy ra mới nhất trong một loạt những tranh chấp lao động đang xảy ra tại Việt Nam lúc gần đây mà hầu hết nhắm vào chính những công ty nước ngoài mà chính phủ Hà Nội của đảng Cộng Sản Việt Nam những năm gần đây đã cố gắng chiêu dụ để họ bỏ tiền ra đầu tư vào Việt Nam yểm trợ cho chiến lược phát triển kinh tế nhờ xuất khẩu. Nhưng mức độ rộng lớn và gay gắt của cuộc đình công tại cơ sở sản xuất giấy Nike cho thấy chiến lược này đang rơi vào trong một tình trạng đặt chính quyền Hà Nội vào một vị thế khó xử.

Theo tài liệu của chính tờ báo Người Lao Động của Hà Nội, chỉ riêng năm ngoái đã có ít nhất 541 vụ tranh chấp lao động xảy ra tại các cơ sở đầu tư của nước ngoài liên quan đến tất cả 350,000 công nhân. Những cuộc tranh chấp này có nguồn gốc phát xuất từ những bất mãn của công nhân trước những bất công càng ngày càng hiện rõ trong xã hội và được làm trầm trọng hơn bởi tình trạng lạm phát phi mã khiến cho giá cả các hàng tiêu thụ đã tăng đến 19.4% vào tháng ba năm nay so với tháng ba năm ngoái - mức độ tăng giá cao nhất từ

13 năm nay với giá các loại lương thực thực phẩm và xăng dầu còn tăng cao hơn nữa.

Kể từ khi các chế độ Cộng Sản tại Đông Âu và Liên Xô sụp đổ, hầu hết những biện minh cho quyền cai trị của đảng Cộng Sản Việt Nam nằm trong lý luận rằng họ là những người có khả năng nhất mang lại phát triển kinh tế và sự thịnh vượng cho Việt Nam. Những cải tổ về kinh tế qua cái gọi là chính sách đổi mới bắt đầu từ năm 1986 và được thúc đẩy mạnh thêm kể từ năm 2000 đã giúp cho tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt được một tốc độ trung bình là 7% trong những năm qua. Sự tăng trưởng này đã giúp cải thiện bộ mặt xã hội Việt Nam, đưa nhiều gia đình thoát khỏi cảnh nghèo đói, nhưng ngược lại nó đã làm gia tăng sự phân hóa giàu nghèo và những bất công kinh tế lên gấp bội.

Trong lúc nhiều gia đình tại thành thị đã trở thành khá giả và tham gia vào "xã hội tiêu thụ" như tại những nước phương Tây thì rất nhiều những người công nhân, nhất là những người dân quê rời bỏ đồng ruộng để lên các thành phố làm công, hầu như không được hưởng gì trong tiến bộ kinh tế này cả. Nhưng vì hệ thống chính trị Việt Nam là một hệ thống chính trị độc tài không cho phép có một thách thức gì đến quyền lực của chính quyền, thành ra các cuộc đình công này trở thành những hành động duy nhất mà công nhân có thể làm được để ảnh hưởng đến chính sách lao động của nhà nước. Kể từ khi Việt Nam còn là một thuộc địa của đế quốc Pháp, chưa bao giờ mà

các cuộc tranh chấp lao động trở nên phổ biến đến như hiện nay. Theo Phan An, giám đốc sở Lao Động, Thương Binh và Xã Hội thành phố Sài Gòn thì kể từ năm 1998 đến nay đã có hơn 1,000 vụ đình công diễn ra tại đây. Theo Phan An 98% các vụ đình công này là bất hợp pháp và xảy ra tại các cơ sở do ngoại quốc đầu tư.

Những cuộc đình công này đã buộc chính quyền phải nhượng bộ. Năm 2005, chính quyền đưa ra một bộ luật lao động mới và tăng mức lương căn bản gần 40% gây xôn xao trong giới đầu tư nước ngoài vốn đến Việt Nam với mục đích nhằm lợi dụng mức lương nhân công rẻ và những điều kiện làm việc dễ dãi cho giới chủ tại đây. Nhiều công nhân tại các nhà máy do người nước ngoài đầu tư bị bắt buộc phải làm thêm đến 1,000 giờ phụ trội một năm trong những điều kiện làm việc nghèo nàn và thiếu thốn.

Tình trạng này là một tương phản rõ rệt so với công nhân tại các xí nghiệp quốc doanh, nơi lương tối thiểu được đặt cao hơn 35% trong khi lương của các công nhân có tay nghề cao hơn tới 134%. Mặc dầu hãy còn thấp so với các nước khác, nhưng số lương 200-250 đô la một tháng tại nhà máy xi măng Hà Tiên hoặc con số 120-180 đô la một tháng tại nhà máy giấy hãy còn cao hơn nhiều so với con số 59 đô la một tháng mà chủ Đài Loan trả cho các công nhân nhà máy sản xuất giấy cho Nike.

Nhưng Hà Nội không dám buộc các công ty nước ngoài phải áp dụng những tiêu chuẩn như các công ty quốc doanh vì e sợ rằng họ sẽ bỏ đi sang các nơi khác mà lương bổng còn thấp hơn nữa. Và dưới áp lực của những nhà đầu tư nước ngoài, chính quyền Hà Nội đang thảo ra một nghị định buộc công nhân phải chịu các tổn phí tạo ra cho chủ nhân vì các cuộc đình công và cho phép chính quyền vì lý do “quyền lợi quốc gia” bắt buộc các công nhân đình công phải trở lại làm việc. Nếu nghị định này được đưa ra thì chắc hẳn giữa nhà nước và giới công nhân sẽ đi tới một cuộc đụng độ.

Và đây quả là một điều mỉa mai nếu ta nhìn lại lịch sử hiện đại của Việt Nam. Cuộc biểu tình phản đối đầu tiên chống lại chế độ thực dân Pháp bùng lên vào năm 1908 - cách đây đúng 100 năm - để chống lại chính quyền Pháp áp đặt một quy chế lao động cường bách và bóc lột. Và việc này đã được Hồ Chí Minh khai thác trong cuốn Bản Án chế độ Thực Dân Pháp tại Đông Dương trong đó ông Hồ đã đồng hóa thực dân với nô lệ. Nhưng vào lúc này các hậu duệ của ông Hồ trong đảng Cộng Sản Việt Nam đang có nguy cơ đi lại con đường của thực dân Pháp cũ khi họ tịch thu ruộng đất của nông dân, xây dựng nhà nghỉ mát ở bờ biển và trên núi hoặc ở nước ngoài và đánh golf vào giờ nghỉ ăn trưa với những tay tư bản phương Tây.

Hồ Chí Minh trong cuốn sách nêu trên đã đặt câu hỏi: “Nước Pháp đã làm gì mà chúng ta phải biết ơn?”. Nay một thế hệ những người công nhân mới tại Việt Nam có thể cũng sẽ đặt lại câu hỏi này đối với đảng Cộng Sản Việt Nam. Và một số cũng đã đặt ra những câu hỏi này. Tháng 10 năm 2006, một số người bất đồng chính kiến đã thành lập một tổ chức nhằm tranh đấu cho công nhân và nông dân. Mặc dầu bị đàn áp ngay và tháng 12 năm 2007 những người đứng ra lập tổ chức này đã bị xử bốn năm rưỡi tù vì tội “lợi dụng tự do dân chủ để xâm phạm đến quyền lợi của nhà nước cũng như các quyền lợi chính đáng của công dân”. Nhưng, như cuộc đình công của 20,000 công nhân vào đầu tháng này cho thấy, vẫn còn có những người khác tiếp tục đấu tranh cho công lý và bình đẳng. Dù chính quyền Hà Nội có đàn áp hay không, phong trào đấu tranh này sẽ còn tiếp tục trong tương lai và sẽ quyết định số phận của chế độ, nhất là trong khi nền kinh tế đang đi vào một cơn sốt lạm phát.

Lê Mạnh Hùng

Nước non xứ Lào

(Thái-Vinh mến tặng các chàng trai Việt làm rể xứ Lào)

Năm anh Hai đi hỏi vợ, Má thấy tôi vui vẻ trở lại chộc ghẹo hết cô này đến cô kia, bà hào hứng nói nhỏ:

- Con coi trong đám nhân công quần thuốc của má nếu ưng ý cô nào, má sẽ hỏi cho?

Tôi làm bộ nhõng nhẽo, gặt ngang:

- Con thấy không có cô nào được hết, mà con cũng sẽ không lấy người cùng quê như anh Hai đâu!

Má tôi không bằng lòng:

- Đừng mất gốc, con ạ!

Tôi cười to:

- Má đừng lo, thầy bói nói con có số lấy vợ ngoại quốc mà!

Buổi chiều đến Chiang Khong, nàng vui mừng chỉ qua bên sông Mekong nói, "Bên kia là quê hương em!" Đêm hôm ấy nằm bên này không hiểu sao câu nói đùa với Má tôi ngày xưa lại trở thành sự thật làm tôi trần trọc thao thức suốt đêm theo tiếng chó sủa và tiếng gà gáy bên Houay Sai cho đến sáng hôm sau, ăn quả sáng xong, mỗi người còn được một hộp đựng phần ăn trưa đem theo bao gồm trong giá vé từ Chiang mai đến Luang Prabang 1500 Baht mỗi người (1 đô la đổi được khoảng 30 Baht của Thái Lan), chúng tôi xuống thuyền nhỏ rời Chiang Khong già từ xứ Thái Lan bước qua cổng Đông Dương (Indochina) đi vào xứ Lào.

Houay Sai là một làng nhỏ đèo heo hút gió, nhưng là thủ phủ của tỉnh Bokeo nằm trong khu Tam Giác Vàng giáp biên giới Miến Điện và Thái Lan mà ngày xưa vừa nổi tiếng là khu đãi cát ra vàng vừa là ổ buôn thuốc phiện. Từ Houay Sai chỉ cần bơi thuyền qua dòng sông rộng độ 1 km là sang xứ Thái, dễ như đi chợ; nhưng tìm đường đi bộ đến cổ đô Luang Prabang của xứ Lào thì rừng

núi chập chùng, chỉ có con đường đi thuyền xuôi dòng sông Mekong là gần nhất, xa để độ 300 km! Hèn chi Houay Sai trước kia hết bị Miến Điện tới Thái Lan thay phiên chiếm lấy! Houay Sai chắc không có gì vui, nên từ mờ sáng dân làng đã tụ tập ra bến sông chờ coi khách du lịch! Lệ phí xin chiếu khán nhập cảnh cho du khách Mỹ là 30 đô la, nhưng vào ngày cuối tuần, phải thêm phụ phí 1 đô la, vì người Lào biết cách sống rất nhàn nhã, không thêm say mê làm thêm ngày nghỉ như người Mỹ! Ở Houay Sai không có gì coi, lèo tèo vài ba quán bán thức ăn cho du khách ngồi chờ thuyền xuôi nam. Thuyền chúng tôi là loại thuyền chậm (Slow Boat) chở khoảng 50 người, không còn chỗ trống, nhưng vẫn cà rịch cà tang chờ kiểm thêm gần 100 khách, chờ thêm xe đạp, xe gắn máy, và hàng hoá lai rai nên mãi tới gần ăn trưa mới nhỏ neo. Thuyền có mái che, hai bên có hàng ghế gỗ lót gối đệm ngồi được hai người, dài thông như một chiếc xe trống trải chạy trên nước rất êm ái. Thuyền không trang bị phao cấp cứu, chắc chưa bao giờ bị tai nạn chẳng? Còn một loại thuyền khác nhỏ như ca nô chỉ chở độ 6 người trang bị đầy đủ mũ áo an toàn, chạy nhanh gấp đôi (Fast Boat); nhưng ít khách du lịch nào muốn đi, dù giá tiền rẻ hơn 200 Baht vì phải ngồi im một chỗ, lại không dám coi cảnh thoải mái vì sợ gió thổi hay đụng đá ngầm, cứ phải lo bầu tay vào thuyền cho thật chặt! Ngoài thuyền trưởng mặc quần đùi đi dép cao su bình dị, thủy thủ đoàn còn có một nhân viên phụ và một tiếp viên kiêm phu nhân của vị thuyền trưởng lo bán nước giải khát và khuyên nhủ các du khách trẻ đừng ngồi trên mạn thuyền. Nhưng khuyên thế nào được? Bà cứ bán hết chai bia Lào này tới chai bia Lào khác làm du khách trẻ say sưa cao hứng ca hát nói chuyện cười vui như thuyền cưới đi rước dâu; có anh còn cầm chai bia Lào bỏ ra nằm phơi nắng trước mũi thuyền

lâm choán mất tầm nhìn tránh đá ngầm của thuyền trưởng!

Từ Houay Sai xuôi về nam, sông Mekong bỏ hắt Thái Lan chảy quặt sâu vào xứ Lào, dòng sông Mekong như con rắn khổng lồ nhẹ nhàng uốn mình trườn lên lồi giữa rừng núi cao vút xanh rì. Nhà sàn ven sông thưa thớt. Trâu bò tự lang thang gặm cỏ để trẻ con vui đùa nghịch nước trên sông. Mỗi khi có thuyền ghé vào đỗ khách, lũ trẻ chạy ủa lại mừng. Cảnh sắc làng quê thật thanh bình, các em ở đây không phải đi bán hàng cực khổ moi tiền du khách như trẻ em bên xứ Chùa Tháp, nhưng không biết các em có được đến trường học, hay cứ tiếp nối từ thế hệ này sang thế hệ kia quanh quẩn bên ruộng nương hoặc đánh cá trên sông? Một ý nghĩ buồn buồn mới thoáng qua bỗng chợt vụt tan theo con thuyền chòng chành. Mọi người đứng dồn hẳn một bên mạn thuyền cổ nhìn và chụp hình bác đánh cá trên sông vừa bắt được cá to chèo thuyền đem lại bán!

Khách du lịch Tây Ba Lô phần đông là những sinh viên trẻ vừa tốt nghiệp Đại Học bên trời Âu hay Úc Châu. Họ thường bỏ ra một năm hay sáu tháng đi du lịch đó đây cho đã, rồi mới trở về kiếm việc làm! Người Mỹ không có truyền thống phiêu lưu như vậy, nên nghe chúng tôi ở Mỹ, chưa đến tuổi về hưu mà được đi du lịch liên tiếp 2 tháng khiến hai người bạn Mikael và Cina từ Thụy-Điển (Sweedden) giật mình! Mikael và Cina đã về hưu và đang làm một vòng du lịch xuyên 4 nước Thái lan, Lào, Cam Bốt, và Việt Nam. Chúng tôi đã nhanh chóng kết bạn và giới thiệu trước vài cánh đẹp ở quê hương Lào và Việt Nam cho 2 người bạn này, nhưng lúc thuyền đến bến Luang Prabang lạc nhau; rồi tình cờ một tháng sau chúng tôi lại gặp nhau ở khách sạn Hoàng Linh trên đường Đề Thám, Sài Gòn! Thấy Mikael có cuốn cẩm nang du lịch các nước Đông Nam Á, tôi mượn đọc ngấu nghiến về lịch sử nước Lào. Càng đọc, tôi càng hiểu thêm quê vợ và thương mến người dân Lào vô cùng.

Lịch sử nước Lào thật trái ngược với lịch sử quê tôi. Nếu người Pháp không mang súng ống đến đô hộ, thì bộ mặt Việt Nam ngày nay chắc phải khác hơn nhiều, vì Việt Nam luôn luôn là một

cường quốc ở Đông Nam Á. Việt Nam dưới thời vua Minh Mạng từng bảo hộ cả xứ Chùa Tháp và vùng Sầm Nứa của xứ Lào; nhưng nếu người Pháp không đến Việt Nam thì chưa chắc nước Lào được tồn tại như ngày nay! Vì từ ngày vua Fa Ngum chính thức thành lập vương quốc Lan Xang hay xứ Triệu Voi vào năm 1350, nước Lào luôn luôn bị ba nước láng giềng hùng mạnh là Miến Điện, Thái Lan, và Việt Nam xâm chiếm tàn phá liên tục cho đến năm 1707 thì vương quốc Lan Xang bị bẻ ra làm 3 mảnh riêng rẽ Luang Phrabang, Viang Chan, và Champasak. Năm 1804 vua Anuvong từ Viang Chan vùng lên tái lập xứ Lào, nhưng rồi lại bị Thái Lan chiếm đô hộ, nước Lào tưởng chừng như đã bị xoá tên hẳn ra khỏi bản đồ Đông Nam Á. Năm 1883 Pháp đô hộ Việt Nam, 10 năm sau sẵn trớn chiếm luôn Cam Bốt và Lào thành lập xứ Đông Dương. Nhưng thoả ước chia cắt biên giới Lào-Thái ký kết tay đôi giữa Pháp và Thái Lan đã khiến xứ Lào vô cùng tức tưởi mất đi rất nhiều phần đất bên kia sông Mekong, và đặc biệt mất gần 15 triệu dân Lào ở vùng Đông Bắc Thái Lan ngày nay!

Lào đang mùa nắng, mực nước sông Mekong thấp, chảy rất dịu dàng, trừ vài chỗ nước chảy xoáy mạnh vì bị đá chắn ngang giữa dòng khiến thuyền phải chạy tránh gần bờ. Lúc chạy ngang qua mấy tảng đá lớn có bàn thờ cắm nhang đèn tôi rợn người, nhưng nằng bĩnh tình giải thích chỉ có đàn bà con gái đi thuyền lỡ mặc quần áo màu đỏ và tới số chết mới bị thần sông Mekong bắt làm vợ! Thuyền đi trên sông êm ái suốt 6 tiếng đồng hồ, được nửa quãng đường Houay Sai và Luang Prabang thì ghé vào làng Pakbeng nghỉ đêm. Pakbeng là một ngôi làng nhỏ bé thơ mộng nằm trên dốc núi, nhưng Pakbeng lại là một bến đò chính rất nhộn nhịp chờ hàng hoá từ tỉnh Oudamxai xuất cảng sang hai vùng nam bắc sông Mekong. Lúc chúng tôi vào nhận phòng ngủ ở Monsavanh Guesthouse giá 6 đô la một đêm, được phát một cây đèn pin, chưa biết làm gì với cây đèn này thì chủ nhân vui vẻ giải thích gần Pakbeng có đập thủy điện trên sông Nam Beng, vào mùa nước lớn thì điện dư dùng xài không hết phải bán sang Thái Lan, nhưng đến mùa nước hạ, thì điện hay bị cúp bất thành linh, nên dân làng Pakbeng quyết định

không thêm xài thủy điện. Hầu hết các hàng quán và nhà cửa ở mặt đường chính đều có máy phát điện riêng; nhưng sau 10:30 tối, tất cả các máy điện đều phải tắt để dân làng yên lặng âm thầm làm việc giúp xứ Lào gia tăng dân số. Chúng tôi cầm đèn pin dạo phố, gặp chủ quán đứng dưới đường chào hàng niềm nở, ngó lên thấy quán tre thấp đèn lồng xinh xắn, bèn trèo lên quán. Quán không dự trữ sẵn thực phẩm nấu ăn tươi, nên mỗi khi khách đặt món ăn nào, chủ quán cũng phải xách xe chạy vụt lên dốc mua hàng, rồi chạy về giao cho đầu bếp vừa ru con vừa nấu nướng. Chờ hơn 1 tiếng đồng hồ mới được ăn, nhưng không một thực khách nào phàn nàn vì thức ăn rất ngon miệng và khung cảnh rất tình tứ! Chủ quán lại giới thiệu một quán tạp hoá duy nhất do người Việt làm chủ bên kia đường để chúng tôi ghé lại thăm. Nghe chúng tôi nói tiếng Việt, chị Li mừng rỡ cảm động vì đã 20 năm lấy chồng Lào về Pakbeng, chị chưa có cơ hội về thăm lại quê nhà ở tỉnh Hải Dương!

Mười giờ sáng hôm sau, chúng tôi đổi thuyền rời Pakbeng chạy suốt 8 tiếng đồng hồ mới đến cố đô Luang Prabang. Hành trình đi thuyền ngày thứ hai dài lê thê này, thân sông Mekong xứ Lào cùng thân Angkor xứ Chùa Tháp hợp nhau âm thầm hành hạ khiến sức khoẻ của tôi đã tồi tệ. Luang Prabang là một thành phố nhỏ bé với kiến trúc cổ kính và thơ mộng nằm giữa ngã ba hai dòng sông Mekong và sông Khan. Hòn Ngọc Viễn Đông trước kia ở Sài Gòn, hay Bangkok bây giờ chỉ có vẻ đẹp hào nhoáng ồn ào sầm uất bên ngoài; nhưng Luang Prabang mới chính thật là Hòn Ngọc đẹp không cần trau chuốt, đẹp hơn bất kỳ hòn ngọc nào khác ở Á Đông khiến tổ chức UNESCO của Liên Hiệp Quốc đã ưu ái chọn làm di sản chung của thế giới cần được gìn giữ. Dạo chơi Luang Prabang nên đi bộ hoặc cỡi xe đạp mới thưởng thức được vẻ đẹp cực kỳ cảm tử của sông núi bao bọc chung quanh cố đô. Chúng tôi thả bộ dọc hai bờ sông, coi người Lào làm bánh, dệt vải, dệt thì dừng lại uống nước dừa, thấy bà cụ Lào ngồi ăn trái cây dưới hiên nhà một mình cũng ghé vào chào. Người Lào vô cùng hiếu khách và bình dị. Đi du lịch ở xứ Lào rất thoải mái không lo sợ bị giật ví hay bị công an mời vào văn phòng làm việc, khiến

du khách đến Lào thăm một lần cảm tình cứ muốn trở lại. Ngay giữa lòng thành phố Luang Prabang có Wat Phu Si kiến trúc rất độc đáo nằm trên đỉnh đồi cao 100 mét với nhiều cây Hoa Đại cổ thụ, trèo hơn 328 bậc tam cấp, lên đỉnh ngắm cảnh chiều tà rơi trên sông chan hoà cùng màu hoàng kim bọc tháp vàng Phu Si (Tháp Mầu) đẹp rực rỡ lạ lùng. Đáo mắt xuống chân đồi, thấy vườn thượng uyển, hoàng cung, với bức tượng đồng vua Sisavang Vong kín đáo từ từ chìm dần vào bóng tối im lìm! Luang Prabang vui nhất ở khu chợ đêm bán hàng kỷ niệm là nơi du khách ưa đến chụp hình và thưởng thức các món ăn ngon, sạch sẽ, lại rẻ tiền. Lúc đi ngang qua qua hoàng cung, nay đã biến thành viện bảo tàng, chúng tôi đến vừa kịp lúc vở kịch múa dân gian Phra-Lak Phra-Lam mở màn diễn lại một câu chuyện thần thoại kỳ bí về người khổng lồ Virahu hành hương tỏ lòng ngưỡng mộ nhà hiền triết Phakyin sống trên đỉnh núi Meru. Khi Virahu thấy cảnh đẹp rừng núi Meru, trong lòng cực kỳ khoan khoái bèn cúi lạy khắp bốn phương cảm tạ trời đất, thì con rắn mối Kapkur tưởng lầm Virahu kính trọng mình bèn ra mặt kiêu ngạo. Virahu tức giận rút chiếc vòng thần ném chết Kapkur, nhưng vô tình lại làm sập ngọn núi Meru khiến Virahu hoảng sợ bỏ chạy. Phakyin vô cùng thương tiếc, bèn ra lệnh Chitthabouth đi rao truyền khắp nơi tìm người tài giỏi dựng lại ngọn núi Meru. Thotsakan với nhiều phép tắc và được sự giúp đỡ của các vị thần linh bốn phương đã dựng lại ngọn núi Meru khiến Phakyin hết sức vui mừng ban cho Thotsakan được quyền tự do chọn lựa phần thưởng. Thotsakan nhất quyết chọn Nang Uma là một trong các phu nhân của Phakyin. Phakyin không thể nuốt lời hứa đành để Nang Uma yêu quý nhất ra đi!

Chao ôi, xứ Lào đẹp thơ mộng như ngọn núi Meru, người Lào dễ thương và thành tín như Phakyin, thế bạn có mơ ước được làm rể xứ Lào như tôi không?

Thái-Vinh CN17

Thầy Văn Đình Vinh và Những Ngày Cuối

Nguyễn Giụ Hùng CN09

Sáng ngày 19 tháng 11-1990, tất cả anh em cựu sinh viên trường Quốc Gia Kỹ Sư Công Nghệ tại vùng San Jose và các vùng phụ cận đều đến tụ tập đông đủ tại nhà thờ Thánh Từ Đạo Việt Nam để tiễn đưa thầy Văn đình Vinh kính yêu của chúng ta về nơi an nghỉ cuối cùng.

Tất cả chúng tôi đến từ sớm và yên lặng ngồi ở những hàng ghế cuối để chờ giờ hành lễ, những hàng ghế đầu dành cho gia đình và bằng hữu của gia đình Thầy. Không khí nhà thờ lúc ấy thật trang nghiêm và yên lặng, cái trang nghiêm yên lặng của một buổi tiễn đưa nhẹ nhàng và cảm động chứ không bị thương dù là sự ra đi đột ngột của Thầy là sự mất mát lớn lao cho gia đình Thầy cũng như gia đình KSCN.

Gia đình KSCN ở đây là tôi muốn nói đến toàn thể ban Giám đốc, ban Giảng huấn, nhân viên, và những người có liên hệ đến trường QGKSCN mà trong đó phải kể đến gần như hầu hết là môn sinh, dù trực tiếp hay gián tiếp, nhận được sự giúp đỡ, chăm sóc hay giáo huấn của Thầy. Thầy Vinh có thời gian không những vừa là Giám Đốc, vừa là Giáo sư của trường mà còn là một trong số những người rất quan trọng đã góp công vào việc khai sinh ra trường này từ những buổi ban đầu, khi nó còn mới mẻ và đầy khó khăn. Gia đình KSCN đã coi thầy Vinh như người cha, người anh cả kính mến của mình, kính về tài, trọng về đức độ và yêu mến vì tính bình dị, gần gũi, thương yêu đối với tất cả sinh viên trong trường. Sự kính trọng dành cho Thầy, không những đến từ người Việt nam mà còn đến từ những vị giáo sư người Pháp nữa. Tôi nghe anh Nguyễn Sáu (CN06-học trò cùng

của Thầy) kể lại, mỗi khi thầy Vinh bước vào lớp dạy của thầy Martin, thầy Martin tiếp thầy Vinh với thái độ vô cùng cung kính và nể trọng, nghĩa là Thầy rất có uy tín ngay cả với những vị giáo sư người Pháp của trường.

Tôi không có cái may mắn được học trực tiếp với Thầy nhưng lại có cái may mắn được gần gũi trò chuyện với Thầy vào những ngày cuối cùng của Thầy ở San Jose, nơi Thầy Cô định cư và chung sống với gia đình anh chị Văn đình Phúc, người bạn cùng khoá CN09 với tôi. Trong những bữa ăn gia đình được mời tại nhà anh chị Phúc, Thầy



kể cho chúng tôi nghe thật nhiều về cuộc đời của Thầy, kể cả những chuyện xa xưa. Có lúc cao hứng, Thầy đã vượt ra khỏi tình thầy trò để kể về những mẩu chuyện vui vui của mình, chúng tôi cứ phải cười phá lên dù là Cô Vinh, một người đàn bà vô cùng nhu mì, thỉnh thoảng lườm Thầy để nhắc khéo chồng đừng đi quá xa trong những câu chuyện kể. Thầy chỉ ậm ừ: "Con cháu trong nhà mà". Chúng tôi vô cùng xúc động khi nghe Thầy nói thế và cảm thấy mình được gần gũi với Thầy hơn. Tôi biết bản tính của Thầy là người ít nói và nghiêm nghị.

Bên cạnh những câu chuyện vui không phải là không có những câu chuyện buồn. Trong thời gian bị kẹt lại ở Việt Nam sau năm 1975, Thầy đã phải vất vả lắm trong sự mưu sinh hàng ngày. Với tính khí khải của kẻ sĩ ngày xưa, Thầy đã không cộng tác với chế độ mới và cũng không nhờ vả vào sự giúp đỡ của ai, dù ở trong tay Thầy, có những bằng cấp đứng vào hàng cao nhất nước. Thầy chấp nhận những công việc lao động chân tay nặng nề mà hậu quả của những công việc ấy là đã làm Thầy bị điếc một tai. Tôi nghe câu chuyện này làm tôi càng kính trọng thêm về nhân cách của Thầy.

Thầy kể hết chuyện ngày xưa đến chuyện ngày nay. Lúc đó, ở San Jose, Thầy đang chờ đợi chính phủ Pháp trả lời về số tiền hưu phải trả cho Thầy vì có một thời gian Thầy làm cho chính phủ Pháp khi còn ở bên Tây. Sau này tôi được Phúc cho biết là Thầy mất trong một buổi sáng sớm khi Thầy dậy pha cà phê uống rồi đột nhiên ngã gục trên bàn vì bệnh "tai biến mạch máu não" (stroke), trên tay vẫn còn cầm giấy tờ của chính phủ Pháp chính thức trả lời chấp nhận trả tiền hưu bổng cho Thầy mà Thầy vừa nhận được trước đó mấy hôm. Anh Phúc cũng cho biết là Thầy ra đi rất nhẹ nhàng, theo tôi Thầy còn ra đi thanh thản nữa vì đã đạt được điều mong muốn cuối cùng lúc tuổi già. Chắc lúc này Thầy đang mỉm cười ở trên cao nhìn xuống thẳng học trò của Thầy đang ngồi viết mấy dòng nhận xét này.

Thời gian trước khi Thầy mất, sức khỏe của

Thầy rất tốt, chỉ trừ có một lần tôi phải vào bệnh viện O'Connor thăm Thầy vì Thầy phải đi mổ mắt vì bệnh "hột cườm". Hôm đó tôi hơi xúc động khi thấy Thầy nằm trên giường bệnh với khuôn mặt thật mệt mỏi. Thầy không nói gì mà chỉ đưa tay cho tôi bắt. Phúc bỏ ra khỏi phòng, tôi đứng nắm tay Thầy rất lâu, nói vài câu hỏi thăm và chúc Thầy mau bình phục. Thầy không nói gì mà chỉ gật đầu và bóp nhẹ tay tôi. Cô y tá trở lại để thay băng mắt cho Thầy, tôi từ giả Thầy ra về. Tôi ra về với lòng thương cảm và tôi đã không biết, buổi thăm hôm đó chính là buổi gặp mặt cuối cùng của tôi với Thầy. Ít tháng sau thì Thầy mất.

Buổi lễ ở nhà thờ diễn ra thật trang nghiêm. Những thủ tục hành lễ, điều văn được diễn ra tuần tự. Trong cái trang nghiêm ấy thỉnh thoảng tôi lại nghe thấy tiếng nấc khóc rất nhẹ và ngắn từ phía gia đình và những người thân của Thầy. Tôi phải lấy "kính râm" đeo vào mắt để che dấu sự xúc động của mình. Vài người chung quanh tôi cũng làm như thế. Linh cữu của Thầy đã từ từ được di chuyển ra khỏi phòng nguyện, khi đi ngang qua chỗ chúng tôi, chúng tôi cúi đầu chào và tuần tự bước ra khỏi hàng ghế theo sau linh cữu của Thầy. Tôi liếc thấy anh Nguyễn Sáu lau vội nước mắt.

Chiếc xe "limousine" màu đen chờ linh cữu Thầy từ từ chuyển bánh tiến về nghĩa trang Oak Hill và được hộ tống bằng bốn chiếc xe mô-tô cảnh sát dẫn đường. Theo sau linh cữu Thầy có hàng chục chiếc xe hơi nối đuôi nhau di chuyển một cách im lặng và chậm hơn so với tốc độ bình thường của những xe cộ khác trên đường phố.

Chiếc "Limousine" qua cổng nghĩa trang Oak Hill, tiến sâu vào phía trong và dừng lại tại ngôi đồi nhỏ nơi chiếc huyệt đã được đào sẵn. Linh cữu Thầy được di chuyển ra khỏi xe và treo lơ lửng ngay trên miệng huyệt. Những thủ tục tang lễ của người Thiên Chúa giáo lại được tiến hành ở đây. Những lời cầu nguyện của Cha xen lẫn với tiếng gió thổi, với tiếng xào xào của lá cây và vài tiếng nấc như cổ chặn lại tiếng khóc muốn bật ra. Tất cả những âm thanh ấy như toả ra và bao trùm lấy khu tang lễ..

Giờ hạ huyết bắt đầu. Linh cửu Thầy được từ từ hạ xuống huyết. Những tiếng khóc nay đồng loạt bật ra vang động. Chúng tôi cố len vào để tiễn Thầy bằng những cánh hoa tươi như gửi đến Thầy lời cảm ơn cuối cùng và cầu mong Thầy sớm về nơi an nghỉ vĩnh hằng. Phúc đứng lặng không khóc được, mắt đỏ hoe và nước mắt dần đua. Tôi nắm cánh tay Phúc xiết chặt như tỏ một lời chia buồn. Chiếc xe xúc cát bắt đầu đổ cát để lấp huyết. Những tiếng “lộp bộp” đầu tiên rơi trên linh cửu làm trái tim tôi như thắt lại. Những âm thanh “lộp bộp” ấy như báo cho tôi biết đây là giờ phút thật sự tôi đã mất đi người Thầy kính mến của mình.

Chúng tôi ra xe để trở về nhà, lòng buồn man

mác, không ai nói với ai lời nào, đi trong yên lặng. Tôi liên tưởng tới một ngôi sao sáng vừa xẹt tắt trong màn đêm. Tôi ngược lên trời cao, trời hôm nay đẹp quá, như muốn nói với Thầy :” Chúng con cố gắng sống như Thầy và mong được chết như Thầy”. Sống được sự kính trọng và chết được sự thương yêu của mọi người. Đến cuộc đời này một cách thanh thản và rời bỏ cuộc đời này một cách nhẹ nhàng.

Vâng, chúng ta hãy cố gắng sống như Thầy và mong được chết như Thầy.

Nguyễn Giụ Hùng CN09

TÌNH YÊU

Tình yêu như thể rút thăm
Rút trúng thì sướng, rút nhầm thì đau

Tình yêu như thể đi câu
Anh nào chai mặt ngồi lâu mới tài

Tình yêu như thể quan tài
Mới loanh quanh ở bên ngoài đã run

Tình yêu như thể dây thun
Lúc co, lúc giãn, lúc còn đứt ngang

Tình yêu như thể ông say
Lúc nào cũng tưởng đang bay trên trời

Tình yêu như thể điếu mồi
Có hôm cho hết cả đời vẫn mong



Tình yêu như thể đuôi công
Trông thì đẹp đấy nhưng không ra gì

Tình yêu như thể bánh mì
Tây ta cũng thích chi vì nó ngon

Tình yêu như thể thoi son
Sinh ra chỉ để làm mòn cái môi

đhth Sư Tầm

BẾN XUÂN

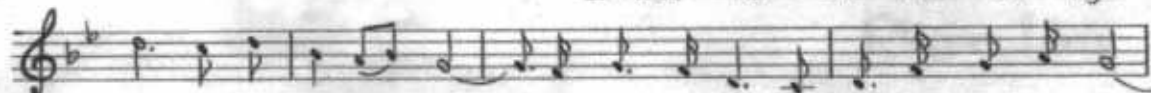
(ĐÀN CHIM VIỆT)

Lời và Nhạc:
VĂN CAO & PHẠM DUY



Thân hữu "Nước Lạnh" sâu tâm

1. Nhà tôi yên chiếc cầu soi
2. Nhà tôi sao vẫn còn ngơ



Nhớ Em đến tôi một lần. Bao lâu chim rừng họp đàn trên khắp bến Xuân.
ngạc Em vắng tôi một chiều. Bên nước tiêu điều còn hăng in nét đáng yêu.



Từng đôi rưng cánh trắng rú rít ca u á u á u. Cảnh đảo loen nắng chan
Từng đôi chim trong nắng khè khè ru u u u u u. Lệ mưa rơi lá chan



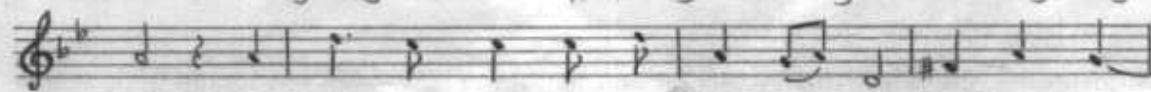
hồ! Chim ca thướt thướt, chim ngân xa u á u á u. Hồn mùa ngây ngất trên
hồ! Chim reo thướt thướt, chim ngân xa u á u á u. Hồn mùa ngây ngất về



vắng. Dừa nhau theo dốc sườn núi van tôi. Còn thấy chim ghen lời âu
dâu? Người đi theo mưa gió xa muôn trùng. Làn bước phiêu du về bến



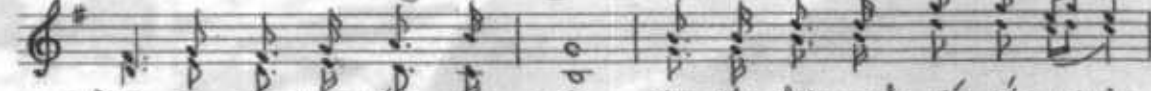
yên. Tóc đây chân bước cùng ngập ngừng. Mặt em như dấy thuyền soi
củ. Tóc đây mây núi đôi chấp chùng. Liều dương hơ tóc vắng trong



nước. Tà áo em rung theo gió nhẹ trên thềm ngoài bến Xuân.
nắng. Gột áo phong sương du khách còn ngại ngừng nhìn bến Xuân.



Sương mờ nồng che lấp kín non xanh. Ôi cánh



biếm nâu còn trên lớp sóng Xuân. Ai tha hương nghe rú rít oanh



cá Cánh đàn vào mây thiết tha Làn duyên tình nhớ quê.....

Hội Ái Hữu Trường Quốc Gia Kỹ Sư Công Nghệ

Sau hơn 30 năm tứ tán vì biến cố lịch sử 30 tháng 4 năm 1975, khoảng 120 cựu sinh viên, cựu nhân viên Ban Giám Đốc/ Giảng Huấn, và thân hữu từ khắp nơi trên thế giới đã rất vui mừng được gặp lại nhau trong kỳ Đại Hội đầu tiên được tổ chức tại San Jose, California vào ngày 2 tháng 6 năm 2006.

Đại Hội lần thứ nhất này cũng còn đề kỷ niệm trường QG Kỹ Sư Công Nghệ thân yêu của chúng ta đã được thành lập đúng 50 năm trước đó. Chính trong kỳ đại hội này, đại đa số các tham dự viên đã đồng ý thành lập Hội Ái Hữu Trường QG Kỹ Sư Công Nghệ để gìn giữ mối liên lạc và tương trợ lẫn nhau giữa quý thầy cô, cựu sinh viên, thân nhân, và thân hữu.

Đại Hội đã đề cử quý anh Nguyễn Sáu CN6, Ngô Lương Phú CN8, và Nguyễn Đắc Ứng CN13 vào Ban Dự Thảo để soạn thảo bản Điều Lệ, cũng như để đón nhận Hội Viên.

Qua nhiều lần sửa đổi dựa theo các ý kiến đóng góp xây dựng, bản Điều Lệ đã được thông qua tại buổi họp Tiền Đại Hội Kỳ 2 ở Washington, DC ngày 17 tháng 8 năm 2007. Tính đến tháng 4 năm 2008, Hội đã đón nhận được 119 hội viên.

Sau đây là Ban Điều Hành đại diện cho Hội trong Nhiệm Kỳ Đầu Tiên, 2007-2009:

1/ Hội Trưởng: anh Trần Kiêm Cảnh CN3, Cựu GD

2/ Tổng Thư Ký: anh Nguyễn Đắc Ứng CN13

3/ Thủ Quỹ: anh Nguyễn Sáu CN6

Nhờ sự đóng góp nhiệt tình của tất cả mọi người mà ngày hôm nay chúng ta đã thành công trong việc "Nối Lại Vòng Tay" của Công Nghệ ngày xưa!

USA, Tháng 9 năm 2007

www.kysucongnghe.net

Quý vị cựu nhân viên Ban Giám Đốc, Ban Giảng Huấn, cựu Sinh Viên Trường QG KSCN muốn gia nhập Hội, xin vui lòng email về: kysucongnghe@yahoo.com

Ban Điều Hành Hội Ái Hữu Trường QG KSCN

(Nhiệm Kỳ 2007-2009)

- 1 *Hội Trưởng:* GS Trần Kiêm Cảnh CN3, Cựu GD
- 2 *Phó HT kiêm Tổng Thư Ký:* anh Nguyễn Đắc Ứng CN13
- 3 *Thủ Quỹ:* anh Nguyễn Sáu CN6

- 4 *Cố Vấn:* GS Bùi Tiến Rừng, Cựu GD
- 5 *Cố Vấn:* GS Huỳnh Phước Bằng, Cựu PGĐ

Danh Sách Hội Viên Hội Ái Hữu Trường QG KSCN

(24 tháng 4 năm 2008)

- | | | |
|----|----------------------------|---------------------------|
| 1 | Bùi Tiến Rừng, cựu GD | rtbui@uqac.ca |
| 2 | Phùng Văn Bộ, GS | phungvanbo@yahoo.com |
| 3 | Trần Thế Can, GS | trthcan37@yahoo.com |
| 4 | Nguyễn Hoàng Sang, GS | jshnguyen@sky.com |
| 5 | Nguyễn Hàn Tý, GS | tyhnguyen1@yahoo.com |
| 6 | Lê Quang Chắt CN1 | chatquangle_99@yahoo.com |
| 7 | Nguyễn Năng Cường CN1 | phuoccuong@hotmail.com |
| 8 | Lê Văn Dĩnh CN1 | dinhvanle@yahoo.com |
| 9 | Phạm Quang Đầu CN1 | duahoa@aol.com |
| 10 | Chị Nguyễn Thành Đức CN1 | yvettehuynh@hotmail.com |
| 11 | Bùi Ngọc Hào CN1 | Lymn@aol.com |
| 12 | Sầm Bửu Sơn CN1 | sonbsam@yahoo.com |
| 13 | Nguyễn Văn Quang CN1 | quang95129@yahoo.com |
| 14 | Nguyễn Văn Tân CN1 | ntanhhoa@yahoo.com |
| 15 | Quách Thị Thu CN1 | quachthithukscn@yahoo.com |
| 16 | Tôn Thất Tiêu CN1 | tonthat@9online.fr |
| 17 | Mai Thanh Tra CN1 | |
| 18 | Nguyễn Võ Đức CN2 | duc.van@sympatico.ca |
| 19 | Trương Tiến Huân CN2 | hohuan98@yahoo.com |
| 20 | Lê Thanh Tân Văn CN2 | vle@veytec.com |
| 21 | Nguyễn Đôn Xuân CN2 | nguyendonxuan@yahoo.com |
| 22 | Trần Kiêm Cảnh CN3, cựu GD | kiemcanhtran@yahoo.fr |
| 23 | Nguyễn Hà Đoàn CN3 | chinhtam@hotmail.com |
| 24 | Lê Minh Quân CN3 | quanmie@yahoo.com |
| 25 | Nguyễn Hữu Tấn CN3 | tanng2006@yahoo.com |
| 26 | Lâm Dân Trường CN3 | dtlam@scarlet.be |

27	Nguyễn Văn Chương CN4	
28	Huỳnh Thanh Đức CN4	ducthanhuynh@yahoo.com
29	Nguyễn Đình Thuận CN4	thuannd@hotmail.com
30	Chị Huỳnh Thu Toàn CN4	anhvohuynh@gmail.com
31	Đào Hữu Hạnh CN5	bronsonhd@yahoo.com
32	Nguyễn Đôn Phú CN5	donnguyen88@yahoo.com
33	Nguyễn Sáu CN6	sau.nguyen@gmail.com
34	Phạm Xuân Thời CN6	ngonmtl@yahoo.ca
35	Trần Văn Thuận CN6	thuan_uyen@yahoo.com
36	Ung Văn Hổ CN7	vanhoung@rogers.com
37	Nguyễn Thành Ngưu CN7	nguu55@yahoo.com
38	Tạ Anh Võ CN7	vochauta@tampabay.rr.com
39	Lê Hoàng Giáo CN8	giaole42@yahoo.com
40	Ngô Lương Phú CN8	phuloingo@hotmail.com
41	Nguyễn Kim Quý CN8	kimquy39@hotmail.com
42	Dương Thiệu Toàn CN8	duongthieutoan@yahoo.com
43	Phó Quốc Uy CN8	uythao@embarq.com
44	Nguyễn Đình An CN9	
45	Huỳnh Phước Bảng CN9, cựu PGĐ	huynhpbang@hotmail.com
46	Võ Văn Bé CN9	bevan_vo@yahoo.com
47	Bùi Minh Chánh CN9	chanh.bui@gmail.com
48	Nguyễn Bình Cương CN9	ngbcuong@hotmail.com
49	Võ Văn Hoàng CN9	hoang.vovan@gmail.com
50	Ấu Hùng CN9	henryau1@yahoo.com
51	Nguyễn Giự Hùng CN9	hung_g_nguyen@yahoo.com
52	Vũ Ngọc Khánh CN9	
53	Văn Đình Phúc CN9	phuc.van@sbcglobal.com
54	Hoàng Thanh CN9	hoangthanh45@hotmail.com
55	Nguyễn Hoàng Thu CN9	stevenslisa@hotmail.com
56	Mã Tường Trung CN9	matrung2000@yahoo.com
57	Mai Xuân Thành CN10	maixuanthanh2005@yahoo.com
58	Nguyễn Công Đàm CN11	damnguyen47@yahoo.com
59	Đỗ Huỳnh Hổ CN11	hodo416@yahoo.com
60	Nguyễn Văn Thái CN11	nvthai46@yahoo.com
61	Phạm Hữu Thế CN11	thetoneypham@aol.com
62	Trần Ngọc Đồng CN12	dntran99@hotmail.com
63	Nguyễn Xuân Mỹ CN12	mynguyen47@yahoo.com
64	Đào Vị Dân CN13	Daneldao@yahoo.com
65	Nguyễn Kim Điều CN13	nkdieu@gmail.com
66	Nguyễn Huy Động CN13	donwinn2000@yahoo.com

67	Đoàn C Đức CN13	cdoan@juno.com
68	Đinh Quang Khanh CN13	khanhdq9@yahoo.com
69	Lê Văn Khuê CN13	khue_le@yahoo.com
70	Trần Văn Lai CN13	ltranv@yahoo.com
71	Nguyễn Chi Lăng CN13	ae2lang@yahoo.com
72	Hứa Hiền Minh CN13	itsokm@singnet.com.sg
73	Trần Quan Nghiệp CN13	quan4319@yahoo.com
74	Nguyễn Mậu Phụng CN13	mauney@videotron.ca
75	Vũ Đình Thuần CN13	vudthuan@yahoo.com
76	Nguyễn Viết Tồn CN13	nguyenvton@yahoo.com
77	Hồ Truyền CN13	hotruyen@yahoo.com
78	Nguyễn Đắc Ứng CN13	ungnguyen2000@yahoo.com
79	Lê Văn Yển CN13	yenn47@hotmail.com
80	Vũ Quang Biên CN14	bvu3@cox.net
81	Nguyễn Văn Đệ CN14	denguyen999@yahoo.com
82	Nguyễn Hiền Điệp CN14	hiendiep@yahoo.com
83	Dương Văn Khánh CN14	
84	Phạm Kinh Luân CN14	ppham0193@rogers.com
85	Hoàng Huy Phương CN14	phoang02@yahoo.com
86	Bùi Quang Vỹ CN14	vyqbui9@gmail.com
87	Lê Quang Đức CN15	david12le@yahoo.com
88	Nguyễn Nam Hùng CN15	namhungnguyen2111@yahoo.com
89	Nguyễn Trung Ngạn CN15	n_t_ngan@yahoo.com
90	Trần Ngọc Thanh CN15	david.tran@cemagref.fr
91	Nguyễn Anh Châu CN16	thuchau_04@yahoo.com
92	Nguyễn Tấn Đức CN16	duccnc@hcm.fpt.vn
93	Lê Như Dân CN16	lenhudan@yahoo.com
94	Nguyễn Hữu Lăng CN16	langnguyen42@hotmail.com
95	Lê Thành Nam CN16	hnamsacto@yahoo.com
96	Nguyễn Đình Phúc CN16	ptcnguyen@comcast.net
97	Lê Hữu Luật Thao CN16	davisle@adelphia.net
98	Lê Đức Chính CN17	lchinh@yahoo.com
99	Bùi Anh Dũng CN17	anhdungbui@yahoo.com
100	Lê Tự Đoàn CN17	letudoan@gmail.com
101	Phan Công Hào CN17	phanconghao@yahoo.com
102	Nguyễn Đăng Hòa CN17	effectiveliving@hotmail.com
103	Nguyễn Trung Lương CN17	luonght@hotmail.com
104	Nguyễn Hữu Nghĩa CN17	dalatnghia@yahoo.com
105	Nguyễn Hùng Quân CN17	hqsystemeng@rogers.com
106	Đinh Văn Quý CN17	saian@vnn.vn
107	Nguyễn Anh Tiến CN17	anhtiennnguyen_ksck@yahoo.com
108	Nguyễn Thái Vinh CN17	unclevinh@yahoo.com
109	Phạm Văn Hiếu CN18	pham@ecole-debroglie.fr
110	Đỗ Quốc Hy CN18	hqdo2004@yahoo.com

111	Nguyễn Vĩ Khê CN18	ngvikhe@yahoo.com
112	Nguyễn Thanh Tâm CN18	nguyentt@hcm.fpt.vn
113	Nguyễn Việt Trung CN18	nguyen_trung_viet@charter.net
114	Trương Đình Hân CN19	handinh20@hotmail.com
115	Tô Công Hiệp CN19	henrylu99@yahoo.com
116	Nguyễn Tấn Hoàng CN19	Hoangnguyen0954@hotmail.com
117	Võ Thành Lãm CN19	larryvous@yahoo.com
118	Đặng Minh CN19	dangminh@alumni.nd.edu
119	Từ Sừng CN19	stu1@tampabay.rr.com

Phân ưu

*Trong hai năm vừa qua tính đến tháng 5-2008
Chúng tôi nhận được các tin buồn sau đây:*

- Thân Phụ **Đình Tường Hân** CN 19 thất lạc tại Arlington, Virginia, USA ngày 25/2/2007
- Thân Mẫu **Đình Văn Trữ** CN18 thất lạc tại Huế, VN ngày 24/3/2007
- Hiền Thê **Phạm Ngọc Thông** CN18 thất lạc tại Sài Gòn, VN ngày 16/4/2007
- Nhạc Mẫu **Hà Văn Thông** CN12 thất lạc tại Ontario, CAN ngày 24/4/2007
- Thân Mẫu **Đoàn Cảnh Đức** CN13 thất lạc tại Fountain Valley, CA, USA ngày 2/10/2007
- Thân Mẫu **Lê ngọc Thanh** CN thất lạc tại Tempe, Arizona, USA ngày 18/11/2007
- Thân mẫu **Bùi Khánh Vân** CN18 thất lạc tại Sài Gòn, VN ngày 22/11/2007
- Anh **Nguyễn Đức Anh** CN16 tử trần tại Houston, TX, USA ngày 9/11/2007
- Anh **Nguyễn Đình Yên** CN16 tử trần tại Đà Nẵng ngày 10/11/2007
- Hiền thê **Lê Như Dân** CN16 tử trần tại Orange County, CA, USA ngày 1/12/2007
- Anh **Lê Cẩn An** CN13 tử trần tại Sài Gòn, VN ngày 13/01/2008
- Thân Mẫu **Nguyễn Khánh Vân** CN2 thất lạc tại Sài Gòn, VN ngày 11/01/2008
- Hiền Thê **Nguyễn văn Diệp** CN5 tử trần tại Sài Gòn, VN ngày 20/01/2008
- Thân Mẫu **Nguyễn Hữu Tấn** CN3 thất lạc tại Los Angeles, CA, USA
- Thân Mẫu **Võ Văn Hoàng** CN9 thất lạc tại Irvine, CA, USA ngày 10/3/2008
- Bào Huynh **Nguyễn Hà Đoàn** CN3 (BS Ng. Duy Toàn) tử trần tại Paris, Pháp ngày 20/3/2008
- Thân Phụ **Nguyễn Văn Tân** CN1 thất lạc tại Phoenix, Arizona, USA ngày 17/3/2008
- Thân Mẫu **Sầm Bửu Sơn** CN1 thất lạc tại Việt Nam ngày 1/4/2008

Hội Ái Hữu Trường Quốc Gia Kỹ Sư Công Nghệ
Thành kính **Phân Ưu** cùng các thân hữu ghi trên và gia đình,
Và cầu nguyện linh hồn những người quá cố
sớm về nơi yên nghỉ đời đời